

BẢN TIN

Pháp luật và Đời sống

Số chuyên đề:

- TUYÊN TRUYỀN CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031;
- THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ;
- CÔNG TÁC QUỐC TỊCH, HỘ TỊCH.

NGÀY 15-3-2026, CỬ TRI CẢ NƯỚC ĐI BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031!



NGÀY HỘI CỦA TOÀN DÂN

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH NGHỆ AN

Số 2⁽¹⁷⁵⁾
T3/2026



BẢN TIN

PHÁP LUẬT & ĐỜI SỐNG

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

PHÙNG THÀNH VINH

Phó Chủ tịch UBND tỉnh

Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh

HOÀNG THỊ THU TRANG

Giám đốc Sở Tư pháp

Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng
phối hợp PBGDPL tỉnh

BIÊN TẬP CHÍNH

NGUYỄN THỊ LAN

Phó Giám đốc Sở Tư pháp

BIÊN TẬP VIÊN

**LÊ THỊ HƯƠNG THỦY, HOÀNG THẮNG LONG,
TRẦN THỊ HỒNG THÚY, NGUYỄN THỊ THẨM**

THƯ KÝ BIÊN TẬP & TRÌNH BÀY

LÊ BÁ THIỆU

Trụ sở: Số 56, đường Nguyễn Thị
Minh Khai, P. Thành Vinh, tỉnh Nghệ An
Điện thoại: 0238.3832.868
0238.3835.257

Trong số này

● Tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

Tỉnh Nghệ An đảm bảo các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026-2031 **1**
VÕ MẠNH ĐỨC

Sở Tư pháp thực hiện hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 **4**
NGUYỄN THỊ LAN

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 **7**
TRẦN THÀNH

Sức trẻ đồng hành cùng ngày hội non sông: Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong công tác bầu cử **11**
THU TRANG

Phát huy sức mạnh của chính quyền địa phương trong việc bảo đảm tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Quan Thành **13**
LÊ THỊ HÒA

Quý Hợp tăng cường tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 **16**
PHAN GIANG

● Thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở

Nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An **17**
NGUYỄN THỊ THƠM

Tăng cường triển khai sâu rộng, thiết thực, hiệu quả phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với yêu cầu đổi mới công tác dân vận trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn hiện nay **21**
VƯƠNG MINH ĐỨC

● Công tác quốc tịch, hộ tịch

Tăng cường quản lý nhà nước về quốc tịch trên địa bàn tỉnh Nghệ An **24**
HỒNG SÔNG

Những chuyển biến tích cực trong công tác quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh Nghệ An **26**
BÙI THU HIẾN

● Thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương

Sở Y tế Nghệ An tăng cường quản lý thực phẩm chức năng, kiểm nghiệm thực phẩm và các cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm **27**
BÙI NA

Chuyển đổi số - Nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh Nghệ An **30**
HỒ TRUNG ĐÔNG

Lực lượng vũ trang tỉnh Nghệ An chủ động, sáng tạo, hoàn thành toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026 **33**
TRẦN VĂN HẢI

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 17/12/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa cho thế hệ trẻ trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030 **37**
LÊ BÁ THIỆU

Ngành Tư pháp với nhiệm vụ tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn trong công tác xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An **41**
HOÀNG HÀ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật **45**
NGỌC HUỖN

Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An: những kết quả nổi bật trong năm 2025 và giải pháp tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới **49**
HOÀNG HÀ

Một số giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong năm 2026 **52**
VÕ THÀNH

● **Truyền thông dự thảo văn bản quy phạm pháp luật**

Một số nội dung quan trọng trong dự thảo Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi) **55**
LÊ VĂN DŨNG

Một số nội dung mới của dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) **57**
THÙY VÂN

● **Hỏi đáp pháp luật**

Lĩnh vực Hộ tịch **59**
THÙY VÂN



Ngày hội việc làm đợt 1 năm 2026 tại Khu công nghiệp VSIP Nghệ An



Lãnh đạo Quân khu 4, tỉnh Nghệ An tặng hoa, động viên các đơn vị nhận quân và các tân binh lên đường nhập ngũ

Ảnh bìa 1: Tranh cổ động bầu cử.

In 2.000 cuốn, khổ 19 x 27cm, tại Công ty TNHH MTV In tem Bưu điện - Chi nhánh Nghệ An. Giấy phép xuất bản số 35/GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nghệ An cấp ngày 25/7/2025. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2026.



Đồng chí Hoàng Thị Thu Trang, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tư pháp, ứng cử viên đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XIX, nhiệm kỳ 2026-2031 tiếp xúc cử tri tại xã Anh Sơn



Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Nghệ An tổ chức Lễ khởi động Tháng Thanh niên năm 2026

Tỉnh Nghệ An đảm bảo các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong đời sống chính trị - xã hội; thể hiện sâu sắc quyền làm chủ của Nhân dân; đồng thời góp phần kiện toàn bộ máy nhà nước các cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước, của tỉnh trong giai đoạn mới.

Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của Cuộc bầu cử, thời gian qua, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh Nghệ An đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai toàn diện, đồng bộ, chặt chẽ các nhiệm vụ theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương, bảo đảm đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật; từng bước chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Cuộc bầu cử trên địa bàn tỉnh.

Chủ động lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở

Ngay sau khi Trung ương ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác bầu cử đại biểu



UBBC đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2026 - 2031 tổ chức phiên họp đánh giá kết quả chuẩn bị công tác bầu cử và triển khai nhiệm vụ thời gian tới

Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An đã ban hành Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 07/11/2025 về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, kịp thời chỉ đạo quán triệt sâu rộng đến các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong toàn tỉnh; đồng thời ban hành đầy đủ hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác bầu cử phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

Ủy ban bầu cử tỉnh thành lập các tiểu ban giúp việc đảm bảo đúng thời gian, thẩm quyền và thành phần theo quy định, như: Tiểu ban Thông tin, tuyên truyền; Tiểu ban An ninh trật tự an toàn xã hội và y tế; Tiểu ban Giải quyết khiếu nại, tố cáo... đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng trong quá trình tổ chức thực hiện. Đặc biệt, trên cơ sở chỉ đạo của Hội đồng Bầu cử quốc gia và tình hình thực tiễn của tỉnh, Ủy ban bầu cử tỉnh Nghệ An đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBBC, ngày 10/12/2025 về thực hiện công tác bầu cử đại

biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Kế hoạch đã xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ trọng tâm; phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời xây dựng lộ trình, tiến độ triển khai các bước của quy trình bầu cử theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch số 05/KH-UBBC được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; các nhiệm vụ trọng tâm đều được thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, tạo nền tảng vững chắc cho các bước tiếp theo của Cuộc bầu cử.

Chuẩn bị đầy đủ các tổ chức phụ trách bầu cử và điều kiện bảo đảm

Cùng với việc ban hành các văn bản chỉ đạo, tỉnh Nghệ An đặc biệt chú trọng công tác kiện toàn tổ chức phụ trách bầu cử và bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ Cuộc bầu cử.

Ủy ban bầu cử tỉnh và Ủy ban bầu cử các xã, phường được thành lập đầy đủ, đúng tiến độ, bảo đảm đủ số lượng, thành phần, năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Công tác tập huấn nghiệp vụ, quán triệt các quy định pháp luật về bầu cử được tổ chức nghiêm túc, bài bản; qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm và kỹ năng tổ chức bầu cử cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham gia công tác bầu cử ở các cấp.

Việc bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục

vụ bầu cử được thực hiện đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, kịp thời, đáp ứng yêu cầu tổ chức Cuộc bầu cử trên phạm vi toàn tỉnh.

Triển khai nghiêm túc công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử

Công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được tỉnh Nghệ An triển khai đúng quy trình, đúng thời gian, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Việc dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử được thực hiện chặt chẽ, hợp lý; chú trọng nâng cao chất lượng đại biểu, bảo đảm tính đại diện cho các tầng lớp Nhân dân, các ngành, lĩnh vực, địa bàn; quan tâm cơ cấu đại biểu nữ, đại biểu trẻ, đại biểu dân tộc thiểu số, đại biểu ngoài Đảng theo đúng định hướng chung.

Công tác tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác, nơi cư trú để giới thiệu người ứng cử được triển khai nghiêm túc, đúng quy định; tạo điều kiện để cử tri tham gia đóng góp ý kiến, thể hiện rõ quyền làm chủ trong việc lựa chọn người đại diện cho mình.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật để thỏa thuận lập danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nhiệm kỳ

2026-2031, cụ thể: Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, tỉnh Nghệ An được bầu 16 đại biểu. Hội nghị hiệp thương lần thứ ba đã thống nhất giới thiệu 28 người ứng cử, bảo đảm số dư theo quy định; về cơ cấu, thành phần, trình độ: 14 nữ (50%), 04 người trẻ tuổi (14,3%), 05 người dân tộc thiểu số (17,9%), 03 người ngoài Đảng (10,7%), 05 người tái cử (17,9%), 01 người tôn giáo (3,6%), 20 người trình độ trên đại học (71,4%), 08 người trình độ đại học (28,66%) cơ bản bảo đảm sự kết hợp giữa Trung ương và địa phương, giữa các lĩnh vực công tác theo định hướng chung. Đối với bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, Hội nghị hiệp thương lần thứ ba đã thống nhất số lượng đại biểu HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2026 - 2031 được bầu là 85 đại biểu; số người được giới thiệu ứng cử là 140 người, bảo đảm số dư theo quy định. Về cơ cấu, thành phần, trình độ: 66 nữ (47,1%), 41 người trẻ tuổi (29,3%), 24 người dân tộc thiểu số (17,1%), 15 người ngoài Đảng (10,7%), 35 người tái cử (41,2%), 05 người tôn giáo (3,6%), 75 người trình độ trên đại học (53,6%), 63 người trình độ đại học (45%), 02 người trình độ dưới đại học (1,4%) cơ bản bảo đảm sự kết hợp giữa giữa các lĩnh vực công tác theo định hướng chung. Đối với cấp xã, 130/130 xã, phường đã tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba theo kế hoạch. Tổng số đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031 được bầu là 2.912 đại biểu; số người được giới thiệu ứng cử sau hiệp thương lần ba là 4.807 người. Về cơ cấu, thành phần,

trình độ: 2.001 nữ (41.8%), 1.472 người trẻ tuổi (30.6%), 1.090 người dân tộc thiểu số (22.7%), 503 người ngoài Đảng (10.5%), 1.795 người tái cử (61.6%), 110 người tôn giáo (2.3%), 703 người trình độ trên đại học (14.6%), 3.045 người trình độ đại học (63.3%), 1.059 người trình độ dưới đại học (22%).

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội

Xác định công tác thông tin, tuyên truyền là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa quyết định trong việc tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn xã hội, tỉnh Nghệ An đã triển khai đồng bộ, bài bản công tác tuyên truyền về Cuộc bầu cử.

Tiểu ban Thông tin, tuyên truyền bầu cử tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 17/KH-TBTTTT, ngày 22/12/2025 về thông tin, tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2026 - 2031, nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quan điểm, chủ trương của Đảng; các quy định của Hiến pháp và pháp luật về bầu cử; quyền và nghĩa vụ của công dân; tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; vai trò, trách nhiệm của cử tri trong việc lựa chọn những người đủ đức, đủ tài đại diện cho Nhân dân.

Hình thức tuyên truyền được triển khai đa dạng, phong phú, kết hợp hài hòa giữa các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống

thông tin cơ sở, báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình với tuyên truyền miệng, sinh hoạt chuyên đề, cổ động trực quan và các hoạt động văn hóa, văn nghệ hướng về Cuộc bầu cử.

Theo kế hoạch, công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai từ cuối năm 2025 đến sau ngày bầu cử và chia thành ba đợt phù hợp với từng giai đoạn của tiến trình bầu cử. Đến thời điểm hiện nay, tỉnh Nghệ An đã hoàn thành tốt các nội dung thông tin, tuyên truyền của giai đoạn đầu; tập trung phổ biến sâu rộng các quy định pháp luật về bầu cử, tuyên truyền về công tác hiệp thương, việc dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử và các hoạt động chuẩn bị bầu cử ở các cấp.

Không khí hướng về Cuộc bầu cử đang lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; nhận thức, ý thức trách nhiệm của cử tri từng bước được nâng cao; niềm tin và sự đồng thuận xã hội đối với Cuộc bầu cử tiếp tục được củng cố vững chắc.

Chủ động bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Song song với công tác chuẩn bị về tổ chức và tuyên truyền, tỉnh Nghệ An đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ Cuộc bầu cử. Các lực lượng Công an, Quân sự, Biên phòng đã chủ động xây dựng và triển khai các phương án, kế hoạch bảo vệ Cuộc bầu cử; tăng cường nắm chắc tình hình, phòng ngừa, đấu tranh với các âm mưu, hoạt

động chống phá của các thế lực thù địch; kịp thời xử lý các tình huống phức tạp phát sinh, không để bị động, bất ngờ.

Công tác bảo đảm an toàn cho các địa điểm bầu cử, an toàn cho cử tri và các lực lượng làm nhiệm vụ được triển khai chặt chẽ, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

Quyết tâm tổ chức thành công Cuộc bầu cử

Với sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, quyết liệt của Tỉnh ủy; sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị; việc triển khai nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh; cùng sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực của các tầng lớp Nhân dân, đến nay tỉnh Nghệ An đã và đang bảo đảm đầy đủ các điều kiện cần thiết để tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo đúng quy định của pháp luật, dân chủ, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

Thông qua cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 sẽ lựa chọn được những đại biểu tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, góp phần xây dựng bộ máy nhà nước các cấp ngày càng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh Nghệ An và đất nước trong giai đoạn mới.

VỠ MẠNH ĐỨC

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Sở Tư pháp thực hiện hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

NGUYỄN THỊ LAN

Phó Giám đốc Sở Tư pháp

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 là sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong đời sống chính trị - xã hội, thể hiện sâu sắc quyền làm chủ của Nhân dân và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nhận thức rõ vai trò then chốt của công tác thông tin, tuyên truyền, cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, góp phần quan trọng vào thành công chung của cuộc bầu cử.

Thực hiện Thông báo số 18/TB-TBTTTT ngày 08/01/2026 của Tiểu ban thông tin, tuyên truyền về phân công nhiệm vụ thành viên Tiểu ban Thông tin, tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031, Sở Tư pháp đã chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao, kết quả:

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; ban hành văn bản triển khai thực hiện

Thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản liên quan” trên cổng thông tin

điện tử tỉnh Nghệ An, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 14/01/2026 tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản liên quan” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An”. Bên cạnh đó, tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo Công văn số 1348/UBND-TH ngày 06/2/2026 chỉ đạo truyền thông cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản liên quan”; Quyết định số 183/QĐ-

UBND ngày 20/01/2026 của UBND tỉnh thành lập Ban Tổ chức cuộc thi; Quyết định số 14/QĐ-BTC ngày 21/01/2026 của Ban Tổ chức thành lập Tổ ra đề, Tổ thẩm định đề, Tổ Thư ký cuộc thi; Quyết định 16/QĐ-BTC ngày 22/01/2026 của Ban Tổ chức ban hành Thể lệ cuộc thi; Công văn số 234/TBTTTT-STP ngày 26/01/2026 về tuyên truyền cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản liên quan trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An”.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và

bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026-2031

Sở Tư pháp phát hành liên tiếp 03 số Bản tin Pháp luật và Đời sống với số lượng gần 3.000 cuốn có chuyên đề về tuyên truyền Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Tổ chức 01 cuộc sinh hoạt Ngày Pháp luật để tuyên truyền pháp luật về bầu cử cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp.

- Đăng tải văn bản về bầu cử tại mục “Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031” của Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp, trên trang facebook, zalo “Phổ biến, giáo dục pháp luật Nghệ An”.

- Tuyên truyền trên bảng điện tử của Sở Tư pháp với nội dung: “Kỷ niệm 80 năm ngày tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam”; “Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031”; “Bầu cử góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam vững mạnh”; in ấn, lắp đặt Pano tuyên truyền với chủ đề: “Tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

nhiệm kỳ 2026-2031 là quyền lợi, nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi công dân”.

- Phát động cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản liên quan” thông qua đăng tải video trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Nghệ An, Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp, các nền tảng mạng xã hội facebook, zalo và xây dựng các infographic để tuyên truyền trong quá trình tổ chức cuộc thi. Cuộc thi được tổ chức trong 04 tuần, bắt đầu từ ngày 26/01/2026, kết thúc ngày 09/03/2026. Sau ba tuần thi đã có 1.763.516 lượt người tham gia. Cuộc thi được tổ chức nhằm tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; về quan điểm, chủ trương của Đảng, các quy định của pháp luật về bầu cử, qua đó nâng cao nhận thức, ý thức của mọi tầng lớp Nhân dân trong việc thực hiện những quyền chính trị cơ bản để lựa chọn các đại biểu có đủ phẩm chất và năng lực, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân tham gia đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Tiến hành kiểm tra tình hình triển khai, chuẩn bị công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

Thực hiện Kế hoạch số 26/KH-UBBC ngày 31/12/2025 của Ủy ban bầu cử tỉnh về việc kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh và Giấy mời số 126/GM-UBND ngày 04/03/2026 của UBND tỉnh, Tổ công tác số 3 thuộc đoàn kiểm tra số 10 do lãnh đạo Sở Tư pháp làm Tổ trưởng; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là thành viên đã tiến hành kiểm tra tình hình triển khai, chuẩn bị công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tại phường Trường Vinh và Thành Vinh.

Qua kiểm tra, Tổ công tác ghi nhận công tác chuẩn bị bầu cử tại phường Trường Vinh và Thành Vinh đã cơ bản hoàn thành, bảo đảm đúng tiến độ và sẵn sàng cho ngày bầu cử sắp tới. Đến ngày 06/03/2026, mọi công tác chuẩn bị cơ bản đã hoàn tất. Các phường đã chuẩn bị cho công tác bầu cử với tinh thần trách nhiệm cao,

chủ động, chuẩn bị kỹ lưỡng từng phương án để ngày bầu cử diễn ra trang trọng, an toàn, thực sự trở thành ngày hội của toàn dân.

Kết quả công tác chuẩn bị bầu cử của các đơn vị cấp xã (xã Yên Thành, xã Quan Thành, xã Hợp Minh, xã Vân Tụ, xã Vân Du, xã Quang Đông, xã Giai Lạc, xã Bình Minh, xã Đông Thành, xã Đại Huệ, xã Thiên Nhẫn, xã Kim Liên, xã Vạn An, xã Nam Đàn)

Kết quả triển khai công việc chuẩn bị tổ chức bầu cử

- Ủy ban bầu cử ở các xã đã hoàn thành việc ấn định và công bố đơn vị bầu cử HĐND cấp xã, số lượng đại biểu được bầu. 14 xã trên đã thành lập 124 Ban bầu cử; 469 Tổ bầu cử.

- Ủy ban nhân dân 14 xã có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn lập danh sách cử tri và triển khai phần mềm Quản lý cử tri trên nền tảng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo Kế hoạch số 1133/KH-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

- 14 xã đã tổ chức 03 lần hiệp thương đúng thời gian quy định. Việc tổ chức lấy ý kiến cử tri tại nơi cư trú, nơi công tác đối với người ứng cử trong danh sách sơ bộ đã hoàn thành. Sau hiệp thương lần thứ ba, các đơn vị đã lập

danh sách 525 người ứng cử đủ tiêu chuẩn, đúng thời gian quy định, hoàn thành việc công bố danh sách chính thức người ứng cử theo từng đơn vị bầu cử, niêm yết danh sách chính thức người ứng cử ở khu vực bỏ phiếu và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử đến các Tổ bầu cử.

- 14/14 xã nêu trên đã thực hiện việc niêm yết danh sách cử tri theo đúng thời gian quy định, số lượng cử tri là 361.906 người. Đến thời điểm này, chưa nhận được khiếu nại, tố cáo nào về danh sách cử tri, về người ứng cử.

Kết quả công tác thông tin, tuyên truyền về bầu cử

- 14 xã nêu trên đã tổ chức các hình thức tuyên truyền, cổ động bầu cử như: Tổ chức 19 hội nghị cho hơn 2.200 người tham gia; tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở với 02 lượt/ngày; đăng tải hơn 650 tin bài trên Cổng thông tin điện tử của các xã; phát hành hơn 1000 tài liệu tại mỗi xã gồm tờ rơi, tờ gấp, sách về bầu cử để tuyên truyền cho nhân dân; đăng tải thường xuyên các thông tin liên quan đến cuộc bầu cử trên các nhóm zalo, facebook của xã; thay mới hơn 321 cụm pano, áp phích cổ động; lắp đặt hơn 65 tranh cổ động; 979 băng rôn, khẩu hiệu; treo

hàng chục nghìn lá cờ Đảng, cờ Tổ quốc, phướn, hồng kỳ tại trụ sở các cơ quan, các tuyến đường chính, các thôn, xóm; thay mới nội dung các cổng chào trên địa bàn xã; lồng ghép tuyên truyền trong sinh hoạt chi bộ, họp xóm, sinh hoạt các đoàn thể tại thôn, xóm để tuyên truyền về quyền bầu cử, ứng cử cho nhân dân; một số chi bộ tổ chức hỏi - đáp về công tác bầu cử tại sinh hoạt Chi bộ; tổ chức 05 đợt tuyên truyền lưu động tại các thôn, xóm trên địa bàn.

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, xuyên suốt của cấp ủy, chính quyền đối với công tác thông tin, tuyên truyền về bầu cử. Các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn.

Thứ hai, phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành có liên quan và các tổ chức chính trị - xã hội để thống nhất nội dung, tiến độ và thông điệp tuyên truyền.

(Xem tiếp trang 10)

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là sự kiện chính trị đặc biệt quan trọng của đất nước, để Nhân dân trực tiếp lựa chọn những người đại diện xứng đáng tham gia vào cơ quan quyền lực nhà nước ở Trung ương và địa phương. Trong tiến trình đó, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam giữ vai trò hết sức quan trọng.

Với vị trí là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu, MTTQ Việt Nam là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; đồng thời là chủ thể được Hiến pháp và Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân giao thực hiện nhiều nhiệm vụ then chốt trong toàn bộ quá trình bầu cử, từ hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, tuyên truyền, vận động Nhân dân đến giám sát bầu cử và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác bầu cử.

Nhận thức sâu sắc vai trò, trách nhiệm đó, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã chủ động, tích cực, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan để triển khai thực hiện công tác bầu cử một cách đồng bộ, nghiêm túc, đảm bảo tiến



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Khắc Thiện trả lời kiến nghị của các cử tri tại phường Trường Vinh

độ, đúng pháp luật, góp phần quan trọng vào thành công chung của cuộc bầu cử trên địa bàn.

Thứ nhất, chủ động, bài bản trong công tác quán triệt, triển khai bầu cử

Bám sát các quy định của pháp luật và chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ủy ban bầu cử tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam

tỉnh đã chủ động xây dựng kế hoạch, kịp thời ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai đồng bộ trong toàn hệ thống Mặt trận, bảo đảm công tác bầu cử được thực hiện đúng quy trình, đúng thẩm quyền và đúng tiến độ.

Cùng với đó, công tác tập huấn, quán triệt các quy định của pháp luật về bầu cử được

đặc biệt quan tâm. Hệ thống MTTQ từ tỉnh đến cơ sở tham gia đầy đủ các hội nghị trực tuyến do Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam tổ chức; đồng thời Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức hội nghị tập huấn, hướng dẫn cụ thể cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử. Thông qua tập huấn, đội ngũ cán bộ Mặt trận và các tổ chức thành viên được nâng cao nhận thức, nắm vững quy trình, nghiệp vụ, góp phần bảo đảm công tác bầu cử được thực hiện thống nhất, đúng quy định.

Thứ hai, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bầu cử

Xác định tuyên truyền là khâu quan trọng nhằm nâng cao nhận thức pháp luật và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã chỉ đạo cơ sở tập trung tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của cuộc bầu cử; các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; quyền và nghĩa vụ của cử tri; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và công dân trong bầu cử.

Hình thức tuyên truyền được triển khai đa dạng, phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều

kiện thực tế của địa phương. Thông qua trang thông tin điện tử, Zalo OA, Fanpage của Mặt trận tỉnh, hàng trăm tin, bài đã được đăng tải, góp phần đưa thông tin về bầu cử đến đông đảo Nhân dân một cách kịp thời, chính xác. Đồng thời, MTTQ tỉnh phối hợp với các cơ quan báo chí của địa phương để tuyên truyền, phản ánh kịp thời các hoạt động liên quan đến công tác bầu cử.

Bên cạnh đó, MTTQ cấp xã còn chú trọng tuyên truyền thông qua các hoạt động gặp gỡ, thăm hỏi chúc sức, chúc việc, người có uy tín trong đồng bào tôn giáo, dân tộc thiểu số; qua sinh hoạt của các tổ chức thành viên, khu dân cư, qua đó tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cuộc bầu cử.

Thứ ba, thực hiện tốt công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thể hiện rõ vai trò chủ trì của MTTQ Việt Nam trong bầu cử là công tác hiệp thương. MTTQ các cấp đã tổ chức các Hội nghị hiệp thương đúng quy định, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng tiến độ.

Thông qua hiệp thương, cơ cấu, thành phần, số lượng

người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được xác định hợp lý, bảo đảm yêu cầu về đại diện cho các tầng lớp Nhân dân, các thành phần xã hội, các dân tộc, tôn giáo, giới tính, độ tuổi; đồng thời phù hợp với định hướng của Trung ương và điều kiện thực tiễn của địa phương.

Thứ tư, công tác tổ chức lấy ý kiến, tín nhiệm của cử tri nơi công tác và nơi cư trú đối với người ứng cử

Thực hiện quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, sau các Hội nghị hiệp thương, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã kịp thời tổ chức các hội nghị hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiến hành lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với người được giới thiệu ứng cử. Việc hướng dẫn được thực hiện cụ thể, thống nhất, bảo đảm các hội nghị cử tri diễn ra dân chủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đồng thời phân công cán bộ trực tiếp tham dự các hội nghị cử tri để theo dõi, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh;

đồng thời hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người ứng cử hoàn thiện hồ sơ giới thiệu ứng cử đúng quy định, bảo đảm chặt chẽ, đầy đủ và thống nhất.

Ở cấp xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhận xét, tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với hàng chục nghìn người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Quá trình tổ chức được thực hiện nghiêm túc, dân chủ, khách quan, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân và góp phần quan trọng trong việc đánh giá toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, uy tín và năng lực của người ứng cử trước khi xem xét, hiệp thương ở các bước tiếp theo.

Thứ năm, công tác tổ chức lấy ý kiến, tín nhiệm của cử tri nơi công tác và nơi cư trú đối với người ứng cử

Cùng với công tác hiệp thương và lấy ý kiến cử tri, việc tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc giữa cử tri với người ứng cử được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh xác định là nội dung quan trọng nhằm bảo đảm quyền bình đẳng của người ứng cử và quyền được thông tin, lựa chọn của

cử tri. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành kế hoạch tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri giữa người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp với cử tri để thực hiện vận động bầu cử theo đúng quy định của pháp luật.

Nhờ sự chủ động, linh hoạt và phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, công tác tiếp xúc cử tri, vận động bầu cử đã được triển khai rộng khắp, hiệu quả. Hàng nghìn hội nghị tiếp xúc cử tri đã được tổ chức trên toàn tỉnh, tạo điều kiện để người ứng cử trực tiếp trình bày chương trình hành động, lắng nghe ý kiến, kiến nghị của cử tri; đồng thời giúp cử tri có thêm thông tin, cơ sở để lựa chọn, quyết định lá phiếu của mình.

Bên cạnh đó, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp với các cơ quan báo chí đăng tải đầy đủ danh sách, tiểu sử tóm tắt và chương trình hành động của người ứng cử theo từng đơn vị bầu cử. Việc chủ động thiết kế, đăng tải thông tin ứng cử viên trên trang thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội của MTTQ các cấp đã góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch, bình đẳng giữa các ứng cử viên, đồng thời mở rộng khả năng tiếp cận thông

tin của cử tri trong điều kiện thực tiễn mới.

Thứ sáu, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của Nhân dân liên quan đến bầu cử

Nhằm bảo đảm quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân trong quá trình diễn ra cuộc bầu cử, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã ban hành các văn bản hướng dẫn và thành lập bộ phận tiếp công dân, xử lý đơn thư liên quan đến công tác bầu cử. Đồng thời, chỉ đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã phối hợp với Ban tiếp công dân cùng cấp tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật.

Thông qua công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư, những vấn đề phát sinh trong quá trình chuẩn bị và tổ chức bầu cử đã được kịp thời xem xét, giải quyết, góp phần hạn chế khiếu kiện kéo dài, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Đặc biệt, đối với các trường hợp liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, việc xử lý được thực hiện nghiêm túc trước khi lập danh sách chính thức trình Hội nghị hiệp thương lần thứ ba, qua đó

góp phần bảo đảm chất lượng đại biểu và sự thành công chung của cuộc bầu cử.

Thứ bảy, tăng cường giám sát, đảm bảo bầu cử dân chủ, đúng pháp luật

Cùng với công tác hiệp thương và tuyên truyền, giám sát bầu cử là nhiệm vụ quan trọng, thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam trong bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch của cuộc bầu cử. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã ban hành hướng dẫn, kế hoạch cụ thể về kiểm tra, giám sát công tác bầu cử trên địa bàn, làm cơ sở để MTTQ cấp xã triển khai thực hiện.

Nội dung giám sát tập trung vào việc chấp hành các quy định của pháp luật về bầu cử; việc thực hiện quy trình

hiệp thương, giới thiệu người ứng cử; công tác tuyên truyền, vận động bầu cử; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến bầu cử. Thông qua giám sát, MTTQ kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý những vấn đề phát sinh, góp phần bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra an toàn, đúng pháp luật.

Thực tiễn triển khai công tác bầu cử cho thấy, để tiếp tục phát huy tốt vai trò của MTTQ Việt Nam, cần chú trọng một số giải pháp trọng tâm. Đó là, tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền pháp luật về bầu cử; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Mặt trận; đẩy mạnh phối hợp giữa MTTQ với các cơ quan, tổ chức liên quan; phát huy vai trò của các tổ chức thành viên

và người có uy tín trong cộng đồng dân cư; tăng cường giám sát, phản biện xã hội, kịp thời nắm bắt và phản ánh tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 là dịp để tiếp tục khẳng định vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hệ thống chính trị và trong đời sống xã hội. Với sự chủ động, trách nhiệm, sáng tạo và tinh thần vì Nhân dân, MTTQ Việt Nam tỉnh đã và đang góp phần quan trọng vào việc bảo đảm để cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, đúng pháp luật, thực sự là ngày hội của toàn dân.

TRẦN THÀNH

Ban Dân chủ, giám sát và phản biện xã hội - UBMTTQ Việt Nam tỉnh

Sở Tư pháp thực hiện hiệu quả công tác thông tin...

(Tiếp theo trang 6)

Thứ ba, tiếp tục tập huấn, bồi dưỡng, chỉ đạo, hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ làm công tác bầu cử để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

Thứ tư, thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đánh giá, rút kinh nghiệm từng hình thức tuyên truyền để kịp thời điều chỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền.

Việc thực hiện hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; củng cố niềm tin của cử tri đối với Đảng và Nhà nước; tạo

sự đồng thuận xã hội, bảo đảm để cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân. Với tinh thần chủ động, quyết liệt và trách nhiệm cao, công tác thông tin, tuyên truyền cần tiếp tục được triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả, góp phần vào thành công chung của cuộc bầu cử.

Sức trẻ đồng hành cùng ngày hội non sông: Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong công tác bầu cử

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 diễn ra trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới, vận hành chính quyền địa phương hai cấp, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia... Trong dòng chảy ấy, tuổi trẻ Nghệ An phát huy tinh thần xung kích, sáng tạo đã xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình đồng hành cùng ngày hội non sông, góp phần lan tỏa nhận thức chính trị đúng đắn, củng cố niềm tin và khát vọng cống hiến của thế hệ trẻ.

Khẳng định vai trò xung kích trong tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bầu cử

Là lực lượng xã hội đông đảo, nhạy bén với cái mới và có khả năng lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng, đoàn viên, thanh niên giữ vai trò quan trọng trong công tác tuyên truyền về bầu cử. Nhận thức rõ điều đó, các cấp bộ Đoàn toàn tỉnh đã xác định nhiệm vụ trọng tâm là đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, bảo đảm sâu rộng, thiết thực và phù hợp với từng nhóm đối tượng thanh niên.

Công tác tuyên truyền tập trung làm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền và nghĩa vụ của công dân; tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; quy trình, thủ tục bầu cử; các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở... thông qua sinh hoạt chi đoàn, diễn đàn thanh niên, tọa đàm, cuộc thi tìm hiểu pháp luật,



Đoàn xã Quỳnh Anh đã tổ chức bàn giao công trình thanh niên "Cổng Trường Bích họa" tại Trường Mầm non Quỳnh Đôi và Trường Mầm non Quỳnh Yên

tuyên truyền trực tuyến trên nền tảng số và mạng xã hội bằng trợ lý ảo AI...

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, các cấp bộ Đoàn đã tận dụng hiệu quả các kênh truyền thông số như Fanpage, Website, nhóm cộng đồng để truyền tải thông tin chính thống, định hướng dư luận, kịp thời đấu tranh với các thông tin sai lệch, xuyên tạc liên quan đến công tác

bầu cử. Qua đó, góp phần xây dựng môi trường thông tin lành mạnh, củng cố niềm tin của thanh niên vào Đảng, Nhà nước và chế độ.

Ngoài ra, các cấp bộ Đoàn toàn tỉnh còn tích cực tuyên truyền, hướng dẫn thanh niên tiếp cận các nền tảng số phục vụ tra cứu thông tin, thực hiện các thủ tục hành chính liên quan; hỗ trợ người dân, đặc biệt là

người cao tuổi, người ở vùng sâu, vùng xa tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, xác thực thông tin cá nhân, tra cứu danh sách cử tri.

Phong trào “Thanh niên tiên phong chuyển đổi số” được triển khai mạnh mẽ, gắn với hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Qua đó, đoàn viên, thanh niên không chỉ là đối tượng thụ hưởng mà còn là lực lượng nòng cốt thúc đẩy chuyển đổi số ở cơ sở, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước, trong đó có lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch. Đặc biệt, tại các địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, lực lượng đoàn viên, thanh niên đã hỗ trợ người dân hoàn thiện thủ tục pháp lý, cập nhật dữ liệu dân cư, bảo đảm điều kiện tham gia bầu cử đúng quy định. Đây không chỉ là hoạt động hỗ trợ hành chính đơn thuần mà còn thể hiện tinh thần trách nhiệm, sẻ chia của tuổi trẻ đối với cộng đồng.

Tại các xã vùng sâu, vùng xa, công tác tuyên truyền về Cuộc bầu cử đang được Đoàn xã chú trọng đẩy mạnh. Tại xã vùng cao Tri Lễ, đồng chí Lô Thị Dung - Bí thư Đoàn xã cho biết: “Do địa bàn xã rộng, còn một số thôn, bản vùng sâu, vùng xa, dân cư sinh sống không tập trung, trình độ nhận thức một số thanh niên còn hạn chế nên việc nắm bắt tình hình, tư tưởng của đoàn

thanh niên trên địa bàn cũng như công tác tuyên truyền còn gặp không ít khó khăn. Để khắc phục, Đoàn xã đã chỉ đạo tổ chức họp chi đoàn và các nhóm thanh niên để tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên và Nhân dân hưởng ứng, tham gia bầu cử, thực hiện nghĩa vụ công dân của mình”.

Khơi dậy khát vọng cống hiến, xây dựng thể hệ công dân trẻ bản lĩnh, trách nhiệm

Không chỉ dừng lại ở công tác tuyên truyền, tuổi trẻ Nghệ An xác định việc đồng hành cùng ngày hội bầu cử còn là dịp để khơi dậy mạnh mẽ tinh thần trách nhiệm, ý thức công dân và khát vọng cống hiến trong mỗi đoàn viên, thanh niên. Thông qua chuỗi hoạt động hướng về bầu cử, các cấp bộ Đoàn đã tạo môi trường thực tiễn sinh động để thanh niên rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao nhận thức pháp luật và ý thức tham gia xây dựng chính quyền.

Tính đến thời điểm hiện tại đã có hơn 200 công trình, phần việc thanh niên được triển khai thiết thực hướng về ngày bầu cử, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn tỉnh. Từ các công trình “Đường cờ thanh niên”, “Tuyến phố văn minh”, “Con đường bích họa” đến các hoạt động vệ sinh môi trường, chỉnh trang khu vực bỏ phiếu, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo... tất cả

đều thể hiện tinh thần “mỗi đoàn viên một hành động đẹp, mỗi cơ sở Đoàn một công trình ý nghĩa”. Những việc làm cụ thể ấy không chỉ góp phần tạo diện mạo khang trang cho địa phương mà còn lan tỏa tinh thần trách nhiệm, niềm tự hào và ý thức làm chủ trong thế hệ trẻ.

Cùng với đó, gắn liền với việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở, tổ chức Đoàn tích cực phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; vận động đoàn viên, thanh niên tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền, tham gia các hội nghị cử tri, tiếp xúc đại biểu, mạnh dạn đề xuất các sáng kiến, giải pháp liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số tại địa phương. Qua đó, góp phần hình thành lớp công dân trẻ chủ động, trách nhiệm.

Có thể khẳng định, thông qua việc tham gia tích cực vào công tác bầu cử, tuổi trẻ Nghệ An không chỉ thể hiện vai trò xung kích, tiên phong mà còn từng bước trưởng thành về nhận thức chính trị, bản lĩnh và trách nhiệm xã hội. Mỗi lá phiếu của thanh niên là sự gửi gắm niềm tin; mỗi hành động thiết thực là minh chứng cho tinh thần đồng hành cùng quê hương, đất nước trong giai đoạn phát triển mới.

THU TRANG

Tỉnh đoàn

Phát huy sức mạnh của chính quyền địa phương trong việc bảo đảm tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Quan Thành

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với đất nước, vừa là năm hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025, vừa là năm chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Đây là sự kiện chính trị trọng đại, thể hiện sâu sắc quyền làm chủ của Nhân dân, góp phần củng cố, hoàn thiện bộ máy nhà nước các cấp và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Trong bối cảnh đó, việc tổ chức thành công cuộc bầu cử không chỉ là nhiệm vụ chính trị trọng tâm mà còn đặt ra yêu cầu cao đối với vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương và sự tham gia đồng bộ, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

Đối với xã Quan Thành - đơn vị hành chính mới được



UBBC xã Quan Thành triển khai mã QR để cử tri tra cứu các khu vực bỏ phiếu trên địa bàn xã

thành lập trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính từ bốn xã Xuân Thành, Bắc Thành, Trung Thành và Nam Thành yêu cầu này càng trở nên rõ nét và cụ thể hơn. Với diện tích tự nhiên 37,71 km², 30.077 nhân khẩu, xã có địa bàn rộng, dân số đông, khối lượng công việc hành chính lớn, vừa tạo ra những thuận lợi về tiềm năng, nguồn lực phát triển, vừa đặt ra không ít khó khăn, thách thức trong công tác quản lý, điều hành

và tổ chức các nhiệm vụ chính trị quan trọng, trong đó có công tác bầu cử. Trước yêu cầu đó, cấp ủy, chính quyền xã Quan Thành đã xác định việc phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân là yếu tố then chốt, quyết định đến việc tổ chức thành công cuộc bầu cử trên địa bàn.

Tiếp thu kịp thời các chủ trương, định hướng và yêu cầu trọng tâm về công tác bầu

cử được quán triệt tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tổ chức vào sáng ngày 15/11/2025, lãnh đạo xã Quan Thành đã chủ động cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo thành kế hoạch, chương trình hành động phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Việc triển khai công tác chuẩn bị được thực hiện sớm, đồng bộ, đúng quy định, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho việc tổ chức thành công cuộc bầu cử trong thời gian tới.

Với tinh thần chủ động, nghiêm túc trong công tác chuẩn bị bầu cử, chiều ngày 03/12/2025, Ủy ban bầu cử xã Quan Thành đã tổ chức Hội nghị chuẩn bị một số nội dung quan trọng phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Hội nghị do đồng chí Nguyễn Danh Tuệ, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã, Chủ tịch Ủy ban bầu cử xã chủ trì. Tại hội nghị, các nội dung liên quan đến tiến độ thực hiện, phân công nhiệm vụ, công tác tuyên truyền, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an

toàn xã hội và các điều kiện cần thiết phục vụ bầu cử đã được quán triệt, thảo luận và thống nhất. Đặc biệt, công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích của cuộc bầu cử, quyền và trách nhiệm của cử tri trong việc tham gia bầu cử được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong Nhân dân.

Ủy ban bầu cử xã Quan Thành đã chủ động thông tin rộng rãi đến toàn thể Nhân dân, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn về thời gian, địa điểm và hướng dẫn tiếp nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND xã Quan Thành nhiệm kỳ 2026-2031 theo Thông báo số 02/TB-UBBC ngày 15/12/2025. Việc thông tin kịp thời, đầy đủ đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện quyền ứng cử theo quy định của pháp luật, đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và Nhân dân trong việc tham gia, phối hợp thực hiện tốt công tác bầu cử.

Căn cứ các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Nghị quyết số 01/NQ-UBBC ngày 19/12/2025 của Ủy ban bầu cử xã Quan Thành, công tác

xác định đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu HĐND xã nhiệm kỳ 2026-2031 đã được triển khai nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục. Theo đó, toàn xã được chia thành 09 đơn vị bầu cử, với 21 đại biểu HĐND xã được bầu, bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, đặc điểm địa bàn của xã sau sáp nhập, đồng thời đáp ứng yêu cầu đại diện, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của cử tri trên địa bàn.

Trong quá trình chuẩn bị nhân sự cho cuộc bầu cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và sự phối hợp của các cơ quan trong hệ thống chính trị tiếp tục được phát huy rõ nét. Chiều ngày 31/12/2025, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Quan Thành đã tổ chức Hội nghị hướng dẫn, triển khai quy trình giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031. Thông qua hội nghị, các nội dung về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình hiệp thương được quán triệt đầy đủ, thống nhất, góp phần bảo đảm việc lựa chọn, giới thiệu người ứng cử được thực hiện đúng quy định, phát huy vai trò đại diện của Mặt trận Tổ quốc trong việc tập hợp, phản ánh ý chí, nguyện vọng của Nhân dân.

Trên cơ sở đó, việc lấy ý kiến cử tri đối với người được giới thiệu ứng cử tiếp tục được triển khai nghiêm túc, đúng trình tự. Chiều ngày 09/01/2026, Đảng ủy xã Quan Thành đã tổ chức Hội nghị liên tịch lấy ý kiến cử tri nơi công tác đối với người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND xã nhiệm kỳ 2026-2031. Hội nghị được tổ chức dân chủ, khách quan, tạo điều kiện để cử tri tham gia đóng góp ý kiến, qua đó góp phần nâng cao chất lượng nhân sự, bảo đảm lựa chọn được những đại biểu thực sự tiêu biểu, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín.

Song song với công tác nhân sự, việc tăng cường vai trò chỉ đạo, điều hành trong tổ chức bầu cử cũng được xã Quan Thành đặc biệt quan tâm. Thực hiện Chương trình công tác tháng 01 năm 2026, sáng ngày 15/01/2026, Ban Chỉ đạo bầu cử xã Quan Thành đã tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ công

tác bầu cử. Tại hội nghị, các nhiệm vụ trọng tâm được xác định rõ, trách nhiệm được phân công cụ thể cho từng thành viên, từng bộ phận, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện, qua đó phát huy vai trò nòng cốt, điều phối của Ban Chỉ đạo và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

Trên cơ sở các nhiệm vụ đã được thống nhất và phân công tại Hội nghị, ngày 26/01/2026, Ủy ban Bầu cử xã tiếp tục tổ chức Hội nghị triển khai cụ thể tới các xóm về công tác lập, rà soát, cập nhật danh sách cử tri theo đúng quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND. Qua triển khai, các xóm đã chủ động, nghiêm túc tiến hành rà soát kỹ lưỡng, bảo đảm việc ghi tên cử tri đầy đủ, chính xác, đúng đối tượng, không trùng lặp, không bỏ sót; đồng thời thực hiện niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND xã và

Nhà Văn hoá các xóm theo đúng quy định, tạo điều kiện để cử tri theo dõi, kiểm tra và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

Có thể khẳng định, việc phát huy sức mạnh tổng hợp của chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cùng sự tham gia tích cực, trách nhiệm của Nhân dân đã tạo nền tảng vững chắc cho công tác chuẩn bị bầu cử trên địa bàn xã. Trên cơ sở đó, xã Quan Thành đã sẵn sàng các điều kiện cần thiết để tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 vào ngày 15/3/2026 an toàn, dân chủ, đúng pháp luật, thực sự trở thành ngày hội của toàn dân, qua đó góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chính quyền cơ sở trong giai đoạn phát triển mới.

LÊ THỊ HÒA

UBND xã Quan Thành

Quy Hợp tăng cường tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031

Thời gian qua, xã Quy Hợp đã triển khai đồng bộ các giải pháp thông tin tuyên truyền phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Công tác tuyên truyền được thực hiện bài bản, đúng quy định, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cử tri trên địa bàn.

Ngay từ khi có kế hoạch bầu cử, Đảng ủy, UBND xã Quy Hợp đã xác định công tác thông tin tuyên truyền là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo đảm cuộc bầu cử diễn ra dân chủ, đúng pháp luật, an toàn và thành công. Trên cơ sở đó, địa phương đã xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể, phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cán bộ phụ trách và các tổ chức đoàn thể ở cơ sở.

Nội dung tuyên truyền tập trung làm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc tham gia bầu cử; tiêu chuẩn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; các mốc thời gian quan trọng cũng như quy trình bầu cử theo quy định của pháp luật. Qua đó, giúp Nhân dân hiểu rõ bầu cử không chỉ là quyền lợi mà còn là trách nhiệm của mỗi công dân đối với sự phát triển của quê hương, đất nước.

Cùng với việc tuyên truyền chủ trương, chính sách, xã Quy Hợp đặc biệt chú trọng công khai, minh bạch các thông tin cụ thể liên quan đến phương án bầu cử trên địa bàn. Theo phương án đã được công bố, xã Quy Hợp có 10 đơn vị bầu cử để bầu 28 đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026 - 2031. Các đơn vị bầu cử được thành lập trên cơ sở các xóm, bản, bảo đảm đúng quy định của Luật Bầu cử và phù hợp với đặc điểm dân cư, địa bàn của xã.

Trong tổng số 10 đơn vị bầu cử, có 8 đơn vị bầu cử bầu 3 đại biểu và 2 đơn vị bầu cử bầu 2 đại biểu, bảo đảm sự đại diện rộng rãi, hài hòa giữa các khu dân cư, các xóm, bản trên địa bàn. Danh sách cụ thể các đơn vị bầu cử, số lượng đại biểu được bầu tại từng đơn vị đã được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các xóm, bản và tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở, giúp cử tri dễ theo dõi, nắm bắt và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình.

Hình thức tuyên truyền được xã triển khai đa dạng, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế ở cơ sở. Hệ thống loa truyền thanh xã và các xóm được phát huy hiệu quả, duy trì phát sóng thường xuyên các bản tin, chuyên mục tuyên truyền về bầu cử. Bên cạnh đó, xã đẩy mạnh tuyên truyền trực quan thông qua treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích tại trụ sở làm việc, nhà văn hóa và các tuyến đường chính, tạo không khí rộn ràng, dễ nhận biết, dễ ghi nhớ.

Công tác tuyên truyền còn được lồng ghép hiệu quả trong các cuộc họp chi bộ, họp xóm, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên... Thông qua các buổi sinh hoạt, cán bộ cơ sở trực tiếp tuyên truyền, giải thích những nội dung liên quan đến bầu cử, đồng thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, kịp thời giải đáp các ý kiến, thắc mắc phát sinh.

(Xem tiếp trang 20)

NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN

NGUYỄN THỊ THƠM

Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh
Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Những năm gần đây, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền; tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh. Trong bối cảnh cả nước đang đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp và thúc đẩy chuyển đổi số, yêu cầu đổi mới nội dung và phương thức thực hiện dân chủ ở cơ sở được đặt ra ngày càng cấp thiết.

Với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên của hệ thống chính trị và là mục tiêu phấn đấu của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Nghệ An. Trong năm 2025, tình hình kinh tế của tỉnh phát triển ổn định; văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; chất lượng giáo dục toàn diện được quan tâm, củng cố và khẳng định; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được

nâng lên. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2025 đạt 8,44%. Thu ngân sách nhà nước năm 2025 đạt 29.211 tỷ đồng, đạt 164,8% dự toán và bằng 114,3% cùng kỳ. Chi ngân sách năm 2025 là 45.958 tỷ đồng, bằng 109,4% dự toán. Những kết quả này cho thấy thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở đã góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Để thực hiện có hiệu quả dân chủ ở cơ sở, thời gian qua, cấp ủy và chính quyền các cấp tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện các văn

bản của Đảng, Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với triển khai chính quyền địa phương 02 cấp, trọng tâm là các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội Đảng các cấp⁽¹⁾.

Công tác giám sát, phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (UB MTTQ) Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp được quan tâm thực hiện tốt. Năm 2025, UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức 1.405 cuộc giám sát; 463 hội nghị phản biện xã hội; góp ý trực tiếp 1.317 văn bản phản biện xã hội; Ban Thanh tra nhân dân cấp xã đã giám sát 608 cuộc và

(1) Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Luật số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội về thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo; Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 24/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao hiệu quả tiếp xúc, đối thoại và thực hiện kết luận của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp sau tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý nhiều vụ việc; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đã giám sát 1.122 dự án, chương trình đầu tư, phát hiện kiến nghị cấp có thẩm quyền, các chủ đầu tư khắc phục các dự án có dấu hiệu vi phạm.

Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong các loại hình được thực hiện bài bản, hiệu quả hơn. Cấp ủy đảng, chính quyền các xã, phường thường xuyên quan tâm đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, áp dụng hệ thống một cửa điện tử và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, giúp giảm thời gian và chi phí cho người dân và doanh nghiệp. Toàn tỉnh có 122 xã, phường có trung tâm phục vụ hành chính công. Về phong trào xây dựng nông thôn mới (NTM) tính đến thời điểm sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, toàn tỉnh có 275 xã/362 xã đạt chuẩn NTM (chiếm 75,96%); 102/275 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (chiếm 37,09% xã NTM); 16/275 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (chiếm 5,82% xã NTM); 10 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn NTM; 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày càng chuyển biến tích cực. Việc thực hiện dân chủ trong nội bộ các cơ quan, đơn vị ngày càng đi vào nền nếp, góp phần nâng

cao hiệu quả quản lý, tăng cường kỷ luật, kỷ cương và tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; 100% đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức hội nghị dân chủ đầu năm; 45/69 (đạt tỷ lệ 65,2%) đơn vị trường học (đơn vị sự nghiệp ngoài công lập đã có tổ chức công đoàn) tổ chức hội nghị dân chủ đầu năm học. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong doanh nghiệp được triển khai thực hiện tương đối đồng bộ, nghiêm túc. Năm 2025, toàn tỉnh có 394/508 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức hội nghị người lao động, đạt 77,6%; 486/569 doanh nghiệp ký kết thỏa ước lao động tập thể, đạt 85,4%; 413/418 (doanh nghiệp/số cuộc) tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, trong đó 394 cuộc đối thoại định kỳ, 19 cuộc đối thoại khi yêu cầu, 05 cuộc đối thoại vụ việc.

Công tác tiếp công dân, đối thoại và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được các cấp, các ngành quan tâm, từng bước nâng cao chất lượng. Trong năm 2025, toàn tỉnh đã tiếp 6.330 lượt, với 7.014 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tăng 16,5% so với cùng kỳ năm 2024; số đơn thư tiếp nhận trong năm là 9.987 đơn, tăng 1,3% so với năm 2024. Trong đó, số đơn đủ điều kiện xử lý là 8.995 đơn, với 7.992 vụ việc, tăng 7,8% so với năm 2024; số vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh trong năm

là 296 vụ việc, giảm 23,3% so với cùng kỳ năm 2024. Các cơ quan hành chính Nhà nước đã giải quyết 252/296 vụ việc, đạt tỷ lệ 85,1%, còn lại 44 vụ việc đang trong thời hạn kiểm tra, xác minh, giải quyết theo quy định.

Nhờ thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, nhiều chủ trương, chính sách và quyết định liên quan đến các dự án lớn được công khai, minh bạch, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia bàn bạc, giám sát và đồng hành trong quá trình triển khai. Qua đó, các vướng mắc về giải phóng mặt bằng, tái định cư, đền bù đất đai, bảo vệ môi trường... được giải quyết kịp thời, hạn chế phát sinh khiếu kiện, tạo sự đồng thuận rộng rãi trong xã hội. Cũng nhờ vậy, tiến độ nhiều công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh như: Dự án Khu Công nghiệp, đô thị và dịch vụ VSIP; đường giao thông nối Vinh - Cửa Lò; đường cao tốc Bắc-Nam; đường ven biển... được đẩy nhanh, đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra.

Ban chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở các cấp được kiện toàn kịp thời và triển khai hoạt động có hiệu quả. Năm 2025, đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị đăng ký xây dựng được 36 điểm sáng về thực hiện dân chủ ở cơ sở và 32 điểm sáng dân vận chính quyền; tổ chức hội nghị biểu dương điểm sáng quy chế dân chủ ở cơ sở tiêu biểu tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2021 - 2025, có 73 điểm sáng được

công nhận điểm sáng thực hiện dân chủ ở cơ sở, trong đó 10 điểm sáng được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen.

Tuy đã đạt được nhiều kết quả, song việc thực hiện dân chủ ở cơ sở vẫn còn một số tồn tại như: Ở một số địa phương, chính quyền cơ sở chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện dân chủ; công tác tuyên truyền, phổ biến còn hạn chế, dẫn đến một bộ phận cán bộ, công chức, trưởng khối, xóm, bản còn yếu về kỹ năng vận động, tuyên truyền và đối thoại với Nhân dân. Việc phối hợp giữa chính quyền với UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi chưa chặt chẽ. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tuy đã được triển khai nhưng vẫn còn nhiều hạn chế; việc công khai các thông tin về quy hoạch, hạ tầng, đất đai, thủy lợi, giao thông... chưa đầy đủ ở một số nơi, đặc biệt đối với các công trình, dự án không do Nhân dân đóng góp; một số chương trình, dự án đầu tư của tỉnh, Trung ương hoặc nguồn nước ngoài chưa được thông tin đầy đủ để người dân biết, tham gia giám sát. Công tác giám sát và phản biện xã hội có mặt chưa đáp ứng yêu cầu; hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng ở một số nơi còn hạn chế về hiệu quả. Bên

cạnh đó, công tác xây dựng Đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước vẫn còn một số khó khăn, một số tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp chưa xây dựng được quy chế phối hợp với chủ doanh nghiệp, dẫn đến còn lúng túng, bị động; hiệu quả hoạt động ở một số tổ chức đảng, đoàn thể còn mang tính hình thức, chất lượng sinh hoạt chi bộ, đoàn thể chưa cao.

Trước yêu cầu đổi mới, để tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và nghị quyết đại hội đảng các cấp. Tập trung tuyên truyền Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 gắn với phát huy dân chủ trong hệ thống chính trị.

Thứ hai, tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực

hiện. Nâng cao chất lượng thực hiện dân chủ ở các loại hình cơ sở; khắc phục tình trạng dân chủ hình thức ở cơ quan, đơn vị; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện dân chủ ở doanh nghiệp; chú trọng xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Thứ ba, gắn việc thực hiện dân chủ ở cơ sở với công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số gắn với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, kinh tế số, xã hội số một cách phù hợp, thực chất và hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 03/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Thứ tư, tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, nhất là tổ chức hiệu quả các hoạt động tiếp xúc, đối thoại trước, trong và sau bầu cử đại biểu

Thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở

Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo theo quy định. Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ hoà giải ở cơ sở và giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

Thứ năm, phát huy vai trò của UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác tuyên giáo, dân vận, tạo điều kiện để UB MTTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Thứ sáu, tiếp tục vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư cũng như các phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc để tuyên truyền, vận động về xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là vùng sâu, vùng xa. Quan tâm xây dựng, nhân rộng các mô hình, điểm sáng, cách làm hay về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Thứ bảy, ban chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở các cấp tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động gắn với trách nhiệm của từng thành viên ban chỉ đạo được phân công phụ trách; tổ chức hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Việc nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh không chỉ là yêu cầu tất yếu trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mà còn là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Thời gian tới, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp đồng bộ của UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cùng với sự tham gia tích cực của Nhân dân, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Nghệ An sẽ tiếp tục đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả hơn, góp phần xây dựng chính quyền gần dân, vì dân, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh trong giai đoạn mới.

Quỳ Hợp tăng cường tuyên truyền...

(Tiếp theo trang 16)

Đặc biệt, xã Quỳ Hợp chú trọng phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ xóm, người có uy tín trong cộng đồng trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bầu cử. Với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, thông tin về bầu cử được truyền tải kịp thời, chính xác đến từng hộ dân, góp phần tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong toàn xã.

Nhờ triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tuyên truyền, đến nay, nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã Quỳ Hợp về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đã được nâng lên rõ rệt. Không khí hướng về ngày bầu cử đang lan tỏa sâu rộng, thể hiện tinh thần trách nhiệm, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và các cơ quan dân cử.

Với sự chủ động, quyết liệt trong công tác thông tin tuyên truyền, xã Quỳ Hợp đang tạo nền tảng vững chắc, góp phần quan trọng để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn diễn ra dân chủ, đúng luật, an toàn và thành công tốt đẹp.

PHAN GIANG
UBND xã Quỳ Hợp

Tăng cường triển khai sâu rộng, thiết thực, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với yêu cầu đổi mới công tác dân vận trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn hiện nay

VƯƠNG MINH ĐỨC

Trưởng phòng Đoàn thể và các hội,
Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” là nội dung quan trọng trong công tác dân vận của Đảng, có vai trò trực tiếp củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; phát huy quyền làm chủ, sức sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của Nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Trong bối cảnh hiện nay, khi quá trình chuyển đổi số, đô thị hóa, sắp xếp đơn vị hành chính, cải cách hành chính và yêu cầu xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân ngày càng cao, việc đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận gắn với triển khai hiệu quả phong trào “Dân vận khéo” là yêu cầu cấp thiết, có ý nghĩa lâu dài.

Những năm qua, thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 23/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (UBMTTQ) Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc gắn với đẩy mạnh công tác dân vận trong hệ thống chính trị, trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên

chức. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã phát triển rộng khắp trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, ngày càng nhiều mô hình sáng tạo, cách làm hay ở những nơi có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, làm phong phú thêm phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

Từ năm 2021 đến nay, toàn tỉnh đã xây dựng được 22.830 mô hình, điển hình; trong đó có 17.456 mô hình tập thể và 5.374 điển hình cá nhân. Phân loại theo lĩnh vực, toàn tỉnh xây dựng 8.236 mô hình kinh tế, 9.080 mô hình văn hóa - xã hội, 2.545 mô hình quốc phòng - an ninh và 2.978 mô hình xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Cụ thể:

Lĩnh vực kinh tế: Toàn tỉnh xây dựng 8.236 mô hình, trong đó có 6.191 mô hình tập thể, 2.045 mô hình cá nhân. Các mô hình tập trung vào

việc tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm, chế độ cho người lao động. Nổi bật là các mô hình về vận động Nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất nông nghiệp sạch, thân thiện với môi trường; liên kết sản xuất, nuôi trồng, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, mang lại hiệu quả và nguồn thu nhập kinh tế cao góp phần xóa đói, giảm nghèo bền vững như các loại hình hiệp hội nghề, mô hình liên kết chăn nuôi, tổ liên kết, tổ nghề nghiệp, hợp tác xã...

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh tiếp tục được chú trọng, tạo động lực mạnh mẽ, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần

của Nhân dân, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, công tác vận động Nhân dân trong giải phóng mặt bằng, hiến đất, góp ngày công,... tạo thuận lợi trong quá trình triển khai các dự án trọng điểm của tỉnh, của địa phương; phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm, gắn với thực hiện phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động; nhiều sáng kiến, cách làm mới được ứng dụng vào sản xuất kinh doanh đã đem lại lợi nhuận cho doanh nghiệp hàng tỷ đồng; tập trung đầu tư khoa học - công nghệ, tích cực chuyển đổi số, góp phần thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” trong sản xuất kinh doanh.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội: Toàn tỉnh xây dựng 9.080 mô hình, trong đó có 8.155 mô hình tập thể, 925 mô hình cá nhân. Các mô hình tập trung vào việc vận động Nhân dân tích cực tham gia phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, chung tay giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị truyền thống lịch sử; tích cực tham gia hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã

hội học tập, tiêu biểu như các mô hình: Đường cây dân vận, đường hoa, đường điện, đường cờ kiểu mẫu, câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, làng văn hóa, làng văn hóa tiêu biểu, khu dân cư tiên tiến, hỗ trợ trang thiết bị dạy học, ủng hộ quỹ khuyến học, xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, câu lạc bộ dân ca, dân vũ, dạy chữ Thái gắn với du lịch cộng đồng, mô hình thu gom và xử lý rác thải; Dân vận khéo trong khôi phục giữ gìn văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số; số hóa các điểm di tích lịch sử, du lịch.

Lĩnh vực quốc phòng - an ninh: Toàn tỉnh đã xây dựng 2.545 mô hình, trong đó có 2.298 mô hình tập thể, 247 mô hình cá nhân. Các mô hình tập trung vận động quần chúng Nhân dân tham gia giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, xây dựng đơn vị an toàn, địa bàn an toàn, khu dân cư không có tội phạm và tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh Tổ quốc... Tuyên truyền, vận động giải quyết tốt các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong Nhân dân, người lao động; phát huy tinh thần trách nhiệm, quyền làm chủ của Nhân dân trong chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát hiện và ngăn chặn kịp thời, cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị cho cấp ủy, chính quyền, làm thất bại mọi âm

mưu và các thủ đoạn của các thế lực thù địch; vận động, tranh thủ sự ủng hộ của các chức sắc, chức việc các tôn giáo, người có uy tín, góp phần giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh.

Lĩnh vực xây dựng đảng và hệ thống chính trị: Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong các cơ quan nhà nước, chính quyền, UBMTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được triển khai rộng khắp và có hiệu quả; toàn tỉnh đã xây dựng 2.978 mô hình, trong đó có 2.815 mô hình tập thể, 163 mô hình cá nhân. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị được đặc biệt quan tâm, tạo chuyển biến tích cực trong tư tưởng, hành động của cán bộ, đảng viên, công chức. Nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương đã kết hợp giữa việc nâng cao chất lượng công tác dân vận của Đảng, công tác dân vận chính quyền với xây dựng mô hình “Dân vận khéo”, điểm sáng dân chủ ở cơ sở, dân vận chính quyền; trong đó khéo tập trung vận động Nhân dân, cán bộ, đảng viên củng cố hệ thống chính trị ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn từng bước đi vào hoạt động có hiệu quả. Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, cải cách thủ tục hành chính, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; kết hợp đồng

Thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở

bộ giữa công tác dân vận với hoạt động quản lý, điều hành, coi trọng tuyên truyền, vận động, thuyết phục giải quyết tốt những mâu thuẫn, bức xúc ngay từ cơ sở; tạo điều kiện cho Nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia giám sát các lĩnh vực của đời sống xã hội; đóng góp ý kiến trong xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, ngăn chặn tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí; củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

Có thể khẳng định phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với công tác dân vận trên địa bàn tỉnh đã đóng góp tích cực vào kết quả chung của cả tỉnh, tạo môi trường đoàn kết, đồng thuận trong toàn xã hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đã đề ra. Năm 2025, tỉnh Nghệ An triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính, đối ngoại trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, khó lường. Tỉnh phải triển khai khối lượng lớn công việc quan trọng, cấp bách, trong thời gian ngắn, đặc biệt là việc thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; tổ chức đại hội đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030; bên cạnh đó, phải chịu thiệt hại nặng nề từ thiên tai, bão lũ.

Năm 2025, GRDP của tỉnh tăng 8,44%, đứng thứ 13 cả nước, thu ngân sách gần 30.000 tỷ đồng (trong đó thu nội địa 27.000 tỷ đồng), văn hóa - xã hội tiếp tục đứng top đầu của cả nước, quốc phòng, an ninh bảo đảm, an sinh xã hội luôn được quan tâm đúng mực, đời sống tinh thần và vật chất của người dân được nâng lên rõ rệt, mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân được tăng cường. Để nâng cao hiệu quả công tác dân vận, trong thời gian tới cần triển khai tốt một số nội dung trọng tâm sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp về quán triệt sâu sắc quan điểm “Dân là gốc”, xác định phong trào “Dân vận khéo” là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị, gắn với trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.

Thứ hai, đổi mới nội dung phong trào theo hướng thiết thực, hiệu quả. Tập trung xây dựng và triển khai các mô hình “Dân vận khéo” gắn với những vấn đề Nhân dân quan tâm như: giải phóng mặt bằng, xây dựng nông thôn mới nâng cao, bảo vệ môi trường, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số cộng đồng, bảo đảm an sinh xã hội.

Thứ ba, đẩy mạnh “Dân vận khéo” trong các cơ quan nhà nước, gắn phong trào với việc thực hiện cải cách hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”; nâng cao chất lượng tiếp dân, đối thoại, giải quyết kiến nghị, khiếu nại của Nhân dân ngay từ cơ sở.

Thứ tư, phát huy vai trò của UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, đổi mới phương thức vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên; tăng cường giám sát, phản biện xã hội; chủ động tham gia xây dựng, nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu, hiệu quả.

Thứ năm, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có cách làm hay, sáng tạo; coi trọng tổng kết thực tiễn, lan tỏa kinh nghiệm tốt, tạo động lực thi đua sôi nổi trong toàn tỉnh.

Việc tăng cường triển khai sâu rộng, thiết thực, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với đổi mới công tác dân vận không chỉ là yêu cầu trước mắt mà còn là giải pháp căn cơ, lâu dài để củng cố niềm tin của Nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của tỉnh nhà.

Tăng cường quản lý Nhà nước về quốc tịch trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 có hiệu lực thi hành đã đặt ra yêu cầu mới đối với công tác quản lý nhà nước về quốc tịch, đặc biệt trong bối cảnh đẩy mạnh cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế. Trước yêu cầu đó, tỉnh Nghệ An đã chủ động tăng cường công tác quản lý nhà nước về quốc tịch, tập trung hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành và bảo đảm an ninh, lợi ích quốc gia.

Trong thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về quốc tịch trên địa bàn tỉnh được triển khai thống nhất và hiệu quả. Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 về Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quốc tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp với 04 thủ tục hành chính đã được Bộ Tư pháp ban hành⁽¹⁾; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quốc tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND

tỉnh Nghệ An theo định hướng cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu⁽²⁾;

Nhằm kịp thời nắm bắt tình hình, đánh giá thực trạng và dự báo các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực quốc tịch, làm cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm và nâng cao hiệu quả công tác quốc tịch tại địa phương. Ngày 22/8/2025, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 1670/STP-HCTP gửi Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân 130 xã, phường trên địa bàn tỉnh để phối hợp thực hiện rà soát người chưa xác định quốc tịch, người không có giấy tờ chứng minh nhân thân, trẻ em là con của công dân Việt Nam với người nước ngoài; công tác cấp giấy tờ hộ tịch, quốc tịch; việc đăng ký khai sinh cho trẻ em là con của công dân Việt Nam với nước ngoài đặc biệt các địa phương

có đường biên giới với nước bạn Lào.

Ngày 10/11/2025, Sở Tư pháp ban hành công văn số 2444/STP-HCTP gửi 130 xã, phường trên địa bàn tỉnh về nội dung xác định trẻ em có quốc tịch Việt Nam và giải quyết hồ sơ ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh có yếu tố nước ngoài theo quy định của Luật Quốc tịch; cung cấp thông tin pháp luật về quốc tịch của 20 nước trên thế giới, đồng thời đề nghị UBND xã, phường theo dõi, cập nhật thường xuyên thông tin pháp luật quốc tịch của nước ngoài được đăng tải và cập nhật tại cổng thông tin điện tử Bộ Ngoại giao (mofa.gov.vn) để có cơ sở thẩm định hồ sơ, bảo đảm duy trì nguyên tắc một quốc tịch theo Luật Quốc tịch Việt Nam khi giải quyết.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ về quốc tịch được quan tâm triển khai đồng bộ. Ngày 06/12/2025, Sở Tư pháp phối hợp Cục Hành chính tư pháp - Bộ Tư pháp tổ chức hội

(1) Quyết định số 2358-BTP ngày 16/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

(2) Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu, có hiệu lực từ 01/01/2026

ngợi triển khai Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025; Nghị định 191/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và tổ chức thực hiện Luật Quốc tịch Việt Nam; tập huấn chuyên sâu công tác quốc tịch cho đội ngũ lãnh đạo, công chức và người làm công tác quốc tịch trên địa bàn tỉnh; đăng tải nhiều tin, bài tuyên truyền, phổ biến những điểm mới của Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 trên Bản tin Pháp luật và Đời sống, Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp.

Về tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quốc tịch, Sở Tư pháp là đầu mối tiếp nhận 05 thủ tục hành chính về quốc tịch bao gồm: Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam ở trong nước; thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước; thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam và thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam, hồ sơ xin nhập, xin trở lại hoặc xin thôi quốc tịch Việt Nam của cá nhân cư trú trên địa bàn tỉnh. Kể từ ngày 01/7/2025, việc Luật Quốc tịch “nới lỏng” điều kiện nhập quốc tịch, lượng người nước ngoài tìm hiểu về thủ tục này tăng 200% qua đó làm gia tăng đáng kể số lượng hồ sơ đề nghị nhập quốc tịch Việt Nam trên địa bàn tỉnh: Sở Tư pháp đã tiếp nhận và đang trong quá trình giải quyết gần 20 hồ sơ quốc tịch các loại.

Đặc biệt 2 tháng đầu năm 2026 số lượng hồ sơ nhập quốc tịch Việt Nam đã được tiếp nhận là 04 hồ sơ tăng 150% so với cùng kỳ năm 2025; 100% hồ sơ quốc tịch được tiếp nhận và giải quyết qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh không chỉ đảm bảo tính nghiêm túc, đúng quy trình pháp luật mà còn là lời khẳng định cho một nền hành chính công khai và minh bạch. Đây chính là yếu tố then chốt giúp củng cố niềm tin của Nhân dân, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng một nền hành chính phục vụ, lấy người dân làm trung tâm.

Để công tác quản lý nhà nước về quốc tịch trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả, thực chất và bền vững, cần tập trung thực hiện đồng bộ một số nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh chuyển đổi số và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Trên cơ sở lộ trình chung của Chính phủ, cần sớm triển khai phần mềm quản lý quốc tịch, tiến hành số hóa dữ liệu và kết nối, chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Giải pháp này không chỉ góp phần rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ mà còn nâng cao tính chính xác, kịp thời trong công tác tra cứu, xác minh thông tin.

Thứ hai, rà soát và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương. Ủy ban nhân dân tỉnh cần chỉ đạo các cơ quan chuyên môn

tiến hành rà soát, sửa đổi hoặc kiến nghị bãi bỏ những quy định không còn phù hợp, nhất là các quy định liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân đồng thời có nhiều quốc tịch, nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

Thứ ba, nâng cao năng lực thẩm định đối với nguyên tắc một quốc tịch và sự phù hợp với pháp luật nước ngoài. Đội ngũ cán bộ làm công tác quốc tịch cần thường xuyên cập nhật, nghiên cứu pháp luật quốc tịch của các quốc gia liên quan như Vương quốc Anh, Cộng hòa Liên bang Đức, Liên bang Nga... Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để đánh giá việc cho phép giữ quốc tịch nước ngoài có phù hợp với pháp luật của quốc gia đó hay không trong quá trình giải quyết các trường hợp song tịch.

Thứ tư, tăng cường cơ chế hậu kiểm và xử lý vi phạm. Việc Luật Quốc tịch năm 2025 bãi bỏ thời hiệu 05 năm đối với việc hủy bỏ Quyết định cho nhập hoặc trở lại quốc tịch Việt Nam đòi hỏi cơ quan quản lý nhà nước phải chú trọng hơn công tác kiểm tra, giám sát sau khi ban hành quyết định. Qua đó, kịp thời phát hiện và kiến nghị hủy bỏ các quyết định được ban hành trên cơ sở cam đoan không đúng sự thật hoặc bị lợi dụng để xâm hại lợi ích quốc gia.

Thứ năm, quán triệt nguyên tắc không khiêu nại, không khởi (Xem tiếp trang 29)

Những chuyển biến tích cực trong công tác quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Trong tiến trình đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ số, chính quyền số, công tác hộ tịch ngày càng khẳng định vai trò là lĩnh vực quản lý nhà nước nền tảng, gắn trực tiếp với việc xác lập, ghi nhận và bảo đảm các quyền nhân thân cơ bản của công dân. Tại Nghệ An, những năm gần đây, đặc biệt giai đoạn 2021-2025, công tác hộ tịch đã có nhiều chuyển biến tích cực, rõ nét và toàn diện, từ nhận thức, tổ chức thực hiện đến phương thức quản lý và chất lượng phục vụ người dân.

Nhận thức về vai trò công tác hộ tịch có sự chuyển biến căn bản

Trước đây, công tác hộ tịch được thực hiện theo quy trình thủ công, phụ thuộc nhiều vào sổ sách giấy, phạm vi tác động chưa được nhìn nhận đầy đủ. Tuy nhiên, trong bối cảnh triển khai các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, Đề án 06 của Chính phủ và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, công tác hộ tịch đã được xác định là nguồn dữ liệu gốc, dữ liệu nền tảng phục vụ quản lý dân cư và giải quyết thủ tục hành chính. Cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, đưa nội dung công tác hộ tịch gắn chặt với các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính, chuyển đổi số, bảo đảm

an sinh xã hội. Nhận thức đúng vai trò của công tác hộ tịch đã tạo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, đồng thời nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

Hiện đại hóa và Chuyển đổi số là chuyển biến đột phá lớn nhất trong công tác hộ tịch

Một trong những chuyển biến nổi bật nhất trong công tác hộ tịch tại Nghệ An là việc đẩy mạnh số hóa sổ hộ tịch và xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử. Xác định đây là nhiệm vụ then chốt, từ năm 2020, Nghệ An đã chủ động triển khai đồng bộ trên toàn địa bàn tỉnh, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Sau 5 năm thực hiện liên tục, đặc biệt với tinh thần quyết liệt của chiến dịch cao điểm “30 ngày đêm”, đến nay, toàn tỉnh đã hoàn thành số hóa 2.220.568 dữ liệu hộ tịch, tạo lập kho dữ liệu đầy đủ, có giá trị pháp lý, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

Làm sạch dữ liệu hộ tịch - nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý. Cùng với số hóa, công tác làm sạch dữ liệu hộ tịch được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025. Toàn tỉnh đã tập trung cao độ cho nhiệm vụ này, đặc biệt là tổ chức đợt cao điểm 90 ngày, đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân,

gắn với việc cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân. Kết quả, toàn tỉnh đã xử lý, làm sạch 350.642 dữ liệu hộ tịch, trong đó có 334.034 dữ liệu khai sinh, 15.273 dữ liệu kết hôn và 1.335 dữ liệu khai tử, đạt tỷ lệ 99,53%. Đây là kết quả thể hiện rõ sự nỗ lực, quyết tâm cao của ngành Tư pháp, góp phần bảo đảm dữ liệu hộ tịch “đúng, đủ, sạch, sống”, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công cho người dân.

Song song với số hóa dữ liệu, Nghệ An đã triển khai đồng bộ Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung. Tính đến ngày 31/12/2025, toàn tỉnh đã cấp 771 tài khoản sử dụng; cập nhật hơn 4 triệu dữ liệu đăng ký hộ tịch trên hệ thống. Từ ngày 01/7/2025, Nghệ An đã kịp thời triển khai hệ thống hộ tịch điện tử theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm hoạt động đăng ký hộ tịch thông suốt, không bị gián đoạn, nhất là trong giai đoạn sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy. Việc xây dựng và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đã tạo nền tảng quan trọng cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, góp phần làm giàu dữ liệu dân cư, phục vụ cấp số định danh cá nhân cho trẻ em ngay khi đăng ký khai sinh và thực hiện các thủ tục hành chính phi địa giới.

(Xem tiếp trang 36)

Sở Y tế Nghệ An tăng cường quản lý thực phẩm chức năng, kiểm nghiệm thực phẩm và các cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm

BÙI NA

Phó Trưởng phòng An toàn thực phẩm, Sở Y tế

Trong bối cảnh xã hội không ngừng phát triển, chất lượng cuộc sống của người dân ngày càng được cải thiện nhờ vào những tiến bộ về khoa học kỹ thuật. Việc chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe dần trở thành nhu cầu thiết yếu của người dân, được hỗ trợ bởi nhiều sản phẩm và dịch vụ khác nhau, trong đó có thực phẩm chức năng. Cùng với thuốc, thực phẩm chức năng là một loại hàng hóa đặc biệt và có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng. Bên cạnh những lợi ích về sức khỏe và kinh tế, thực phẩm chức năng cũng đặt ra không ít thách thức đối với cơ quan nhà nước trong các công tác quản lý hoạt động sản xuất, phân phối và sử dụng của các đơn vị và người tiêu dùng. Thời gian qua, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh luôn nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành và Nhân dân.

Công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm được thực hiện theo Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh về quy định phân công, phân cấp và phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Theo Quyết định này, công tác quản lý an toàn thực phẩm được giao cho các Sở: Y tế, Công thương, Nông nghiệp và Môi trường và phân cấp cho UBND cấp huyện, cấp xã. Sau khi triển khai chính quyền địa phương hai cấp, để bảo đảm công tác quản lý an toàn thực phẩm được thông suốt, Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành công văn số 6997/UBND-VX ngày 17/7/2025 về việc phân công, phân cấp lĩnh vực an toàn thực

phẩm trong điều kiện thực hiện chính quyền hai cấp, trong đó chuyển toàn bộ nhiệm vụ thuộc UBND cấp huyện cho UBND cấp xã thực hiện.

Theo quy định tại Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy định về quản lý thực phẩm chức năng thì thực phẩm chức năng phân thành 04 loại chính gồm: Thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học và thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt. Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 38 cơ sở sản xuất đăng ký công bố/tự công bố sản phẩm, trong đó: 14 cơ sở tự công bố thực phẩm bổ sung, 24 cơ sở có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh thực hiện đăng ký công bố sản phẩm thực phẩm bảo

vệ sức khỏe tại Cục An toàn thực phẩm. Ngoài ra, công tác quản lý cấp giấy phép hoạt động quảng cáo thực phẩm chức năng được Sở Y tế chú trọng. Hiện nay, Bộ Y tế đã ban hành nhiều văn bản pháp luật liên quan nhằm kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng và tính an toàn của các sản phẩm thực phẩm chức năng đang lưu hành tại Việt Nam.

Công tác kiểm nghiệm thực phẩm được quan tâm triển khai và đạt được nhiều kết quả tích cực góp phần quan trọng trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Hoạt động lấy mẫu và kiểm nghiệm thực phẩm được triển khai theo kế hoạch tập trung vào các nhóm thực phẩm có nguy cơ cao, thực phẩm tiêu thụ nhiều trên thị trường thuộc ngành Y tế

quản lý. Kết quả kiểm nghiệm đã phát hiện kịp thời các mẫu không đạt yêu cầu, thu hồi và tiêu hủy thực phẩm không bảo đảm an toàn. Công tác kiểm nghiệm phục vụ hiệu quả cho hoạt động kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm, đặc biệt trong các đợt cao điểm như Tết Nguyên đán, Lễ hội xuân, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm.

Công tác lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm được Sở Y tế quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc. Năm 2025, Sở đã xây dựng kế hoạch giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm, kế hoạch giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, sản xuất thực phẩm bổ sung, tiến hành lấy 82 mẫu sản phẩm thực phẩm, trong đó có 09/82 mẫu không đạt. Đối với các mẫu không đạt, Sở đã có văn bản chỉ đạo các cơ sở hiệu chỉnh máy móc, vệ sinh và tiến hành lấy mẫu kiểm nghiệm lại các chỉ tiêu không đạt. Hiện Sở Y tế có hai đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm phục vụ công tác kiểm nghiệm thực phẩm.

Trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của ngành Y tế có loại hình kinh doanh dịch vụ ăn

uống không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm như: Nhà hàng trong khách sạn; bếp ăn tập thể không có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm; kinh doanh thức ăn đường phố; cơ sở đã được cấp một trong các Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực,... Các cơ sở này tuy không phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nhưng phải tuân thủ các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm tương ứng. Vì vậy, Sở Y tế rất chú trọng quan tâm công tác quản lý loại hình này.

Trong năm 2025, Sở Y tế tổ chức 11 lớp tập huấn phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm với hơn 1000 người tham gia. Tổ chức cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 103 cơ sở; tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm: 98 hồ sơ; xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm: 02 sản phẩm; giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu: 19 hồ sơ; giấy chứng nhận lưu hành tự do:

03 sản phẩm. Thành lập các đoàn kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý, triển khai các đợt cao điểm đấu tranh ngăn chặn đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm sở hữu trí tuệ. Các đoàn đã kiểm tra xử phạt hành chính 29 cơ sở, tổng số tiền thu phạt 219.000.000 đồng. Triển khai giám sát mô hình điểm, mô hình có kiểm soát an toàn thực phẩm đối với 23 cơ sở, kết quả 19/23 cơ sở được tiếp tục công nhận mô hình điểm, mô hình có kiểm soát an toàn thực phẩm. Trong năm, công nhận “Mô hình cơ sở có kiểm soát an toàn thực phẩm” đối với 04 cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể đủ điều kiện theo quy định.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm còn gặp một số khó khăn như: Các cơ sở sản xuất thực phẩm chức năng có nhiều trường hợp sử dụng giấy xác nhận công bố sản phẩm giả hoặc chưa được cấp phép lưu hành. Ngoài ra, tình trạng nhập lậu, nhái thương hiệu, gắn mác “hàng xách tay” tràn lan cũng khiến người tiêu dùng hoang mang.

Tại một số chợ đầu mối và sàn thương mại điện tử, nhiều sản phẩm thực phẩm chức năng không rõ nguồn gốc, không có nhãn phụ tiếng Việt vẫn được bày bán công khai; có doanh nghiệp tự quảng

cáo sản phẩm mà không có cơ quan quản lý xác nhận nội dung quảng cáo. Nghệ An là tỉnh có địa bàn rộng nên khó khăn trong công tác quản lý; các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chủ yếu manh mún, nhỏ lẻ nên áp dụng các quy định, quy chuẩn trong sản xuất, kinh doanh cũng như công tác quản lý, áp dụng chế tài xử lý vi phạm hành chính còn gặp nhiều khó khăn. Khi triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp cán bộ cấp xã mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm, mới bắt đầu tiếp cận lĩnh vực an toàn thực phẩm. Đồng thời, khi hoạt động chính quyền 02 cấp, địa bàn các xã, phường mới mở rộng dẫn đến việc quản lý sẽ trở nên khó khăn do số lượng các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều, phân bố rải

rác, khó kiểm tra, kiểm soát thường xuyên.

Để công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngày càng hiệu quả, góp phần bảo đảm sức khỏe cho Nhân dân, trong thời gian tới, Sở Y tế phối hợp các ngành rà soát, tham mưu UBND tỉnh về công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Tăng cường nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ cấp tỉnh đến các cấp xã. Triển khai công tác thông tin truyền thông, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm đa dạng về nội dung và phong phú về hình thức. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra liên ngành, chuyên ngành, giám sát, hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm. Tăng cường lấy

mẫu kiểm nghiệm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, khắc phục sự cố bất thường về an toàn thực phẩm. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

Việc tăng cường quản lý thực phẩm chức năng, đẩy mạnh công tác kiểm nghiệm thực phẩm và giám sát chặt chẽ các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực an toàn thực phẩm. Qua đó, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm, bảo đảm quyền lợi và sức khỏe của người tiêu dùng, đồng thời tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thực phẩm lành mạnh, minh bạch trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường quản lý Nhà nước...

(Tiếp theo trang 25)

kiện đối với quyết định hành chính về quốc tịch. Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quy định tại khoản 8, Điều 5 Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025, theo đó các quyết định hành chính về quốc tịch trong trường hợp từ chối hồ sơ không đủ điều kiện hoặc nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia sẽ không thuộc phạm vi khiếu nại, khiếu kiện. Quy định này thể hiện rõ quyền chủ quyền quốc gia tuyệt đối của Nhà nước trong lĩnh vực quốc tịch.

Trong bối cảnh Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 chính thức có hiệu lực thi hành, yêu cầu tăng cường quản lý nhà nước về quốc tịch đặt ra cho các địa phương nói chung và tỉnh Nghệ An nói riêng không chỉ dừng lại ở việc tổ chức thi hành đúng, đủ các quy định pháp luật, mà còn đòi hỏi tư duy quản lý chủ động, linh hoạt, gắn chặt giữa mục tiêu bảo đảm chủ quyền quốc gia với yêu cầu

phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Việc thực hiện hiệu quả các quy định mới về quốc tịch có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc, củng cố niềm tin pháp lý, tăng cường mối liên hệ giữa Nhà nước và công dân, củng cố mối liên hệ bền chặt giữa Nhà nước với công dân, qua đó khai thác hiệu quả nguồn lực con người phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh.

HỒNG SÓNG

Sở Tư pháp

Chuyển đổi số - Nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ chính trị trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã xác định chuyển đổi số là một trong ba đột phá chiến lược hàng đầu, là động lực cốt lõi để đổi mới phương thức quản trị quốc gia. Triển khai đồng bộ, quyết liệt chuyển đổi số tại địa phương không chỉ là yêu cầu bắt buộc mà còn là cơ hội để Nghệ An bứt phá, nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, Nghệ An đã đạt được những kết quả tích cực tạo nền tảng vững chắc để hình thành chính quyền số, phát triển đột phá về kinh tế số và xã hội số:

Chỉ số chuyển đổi số (DX-Index) của tỉnh liên tục được cải thiện, từ vị trí 52/63 (năm 2022) lên 27/63 tỉnh/thành (năm 2024), hoàn thành mục tiêu Nghị quyết 09-NQ/TU.

Về hạ tầng số: Hạ tầng viễn thông phát triển rộng khắp với 99,97% dân số được phủ sóng 4G; trên 80% phủ sóng 5G; trên 70% hộ gia đình kết nối internet cáp quang. Hạ tầng số cơ quan nhà nước được tăng cường: 100% cơ quan nhà nước từ tỉnh đến xã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng với băng thông tăng gấp 5 lần; tốc độ internet cấp xã tăng 3-5 lần, đạt bình quân 300-400Mbps.



Ra mắt hệ thống phần mềm chuyển đổi số phục vụ hoạt động của HĐND tỉnh và Đoàn ĐBQH tỉnh Nghệ An

Các nền tảng số dùng chung được triển khai kịp thời, sử dụng hiệu quả với 10 nền tảng số dùng chung kết nối liên thông các cấp, bảo đảm an toàn thông tin, trong đó, 05 hệ thống thông tin quan trọng đã được nâng cấp, mở rộng kịp thời theo chỉ đạo của Trung ương phục vụ chính quyền địa phương hai cấp. Nhờ đó, tỉnh Nghệ An hoàn thành phủ “Xanh” bản đồ

giám sát chuyển đổi số cấp xã cả hai giai đoạn trong năm 2025 với giai đoạn 1 xếp thứ tư toàn quốc.

Về chính quyền số và dịch vụ công: Đã rà soát, tái cấu trúc 100% thủ tục hành chính (TTHC). Có 1.093/2.256 TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình và 1.163 TTHC DVCTT một phần. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến đạt 89,36%;

Thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương

tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn đạt 98,73%. Đã số hóa 651.882 hồ sơ và tỷ lệ cấp kết quả điện tử đạt 89,54%. Đặc biệt, tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu đã số hóa để cắt giảm TTHC đạt 87,59%, vượt chỉ tiêu Chính phủ (60%).

Dữ liệu số đạt nhiều kết quả nổi bật: Cấp 3.404.036 thẻ Căn cước/Căn cước công dân và 2.293.029 tài khoản định danh điện tử; số hóa 100% hồ sơ học sinh và giáo viên; tích hợp 1.162.498 hồ sơ sức khỏe trên VNeID; hoàn thành chiến dịch làm sạch dữ liệu đất đai với 574.028 thửa đất đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống"; số hóa 100% dữ liệu hộ tịch; 100% cơ sở khám chữa bệnh BHYT liên thông dữ liệu với Hồ sơ sức khỏe điện tử quốc gia...

Về nhân lực số, 100% cán bộ, công chức, viên chức và tổ công nghệ số cộng đồng đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số và an toàn thông tin.

Về kinh tế số, tỷ trọng kinh tế số/GRDP năm 2024 đạt 9,05%, đứng thứ nhất khu vực Bắc Trung Bộ. Thương mại điện tử phát triển với 266.373 đơn vị đưa sản phẩm lên sàn, xếp thứ 5 cả nước về số sản phẩm nông nghiệp trên sàn.

An toàn thông tin được quan tâm thường xuyên, liên

tục; 100% hệ thống thông tin trên toàn tỉnh đã xác định cấp độ an toàn. Tỉnh duy trì diễn tập ứng cứu sự cố mạng hàng năm đối với các hệ thống thông tin quan trọng, qua đó giúp phát hiện sớm các lỗ hổng bảo mật và kịp thời khắc phục. Triển khai hệ thống chống mã độc tập trung (SOC) cho hơn 6.000 máy tính kết nối đến cấp xã và Hệ thống giám sát an toàn thông tin quốc gia (NCSC), bảo đảm môi trường số an toàn, tin cậy.

Hàng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá an toàn các hệ thống thông tin, thiết bị đầu cuối tại các cơ quan, đơn vị để bảo đảm các điều kiện hoạt động an toàn, bảo mật, bí mật nhà nước trên không gian mạng

Bên cạnh kết quả đạt được, quá trình chuyển đổi số của tỉnh vẫn đối mặt với không ít thách thức:

Về nhận thức và thể chế: Nhận thức về chuyển đổi số ở một số cơ quan, địa phương chưa thực sự rõ ràng, chưa định hình được nội dung triển khai cụ thể. Hệ thống văn bản pháp lý, cơ chế chính sách về chuyển đổi số, đặc biệt là khung đo lường kinh tế số - xã hội số còn thiếu và chưa hoàn thiện. Chưa có cơ chế hấp dẫn để thu hút chuyên gia, nhân

lực chất lượng cao về làm việc trong hệ thống chính trị.

Về hạ tầng và dữ liệu: Phát triển hạ tầng số tại vùng sâu, vùng xa còn khó khăn do địa hình phức tạp, thiếu điện. Hạ tầng tại một số sở, ngành, cấp xã xuống cấp, thiếu đồng bộ. Cơ sở dữ liệu các ngành còn rời rạc, chất lượng chưa cao, việc kết nối, liên thông và chia sẻ còn hạn chế.

Nguồn lực đầu tư cho chuyển đổi số, nhất là cho hạ tầng số: chưa đáp ứng yêu cầu. Đội ngũ nhân lực CNTT/chuyển đổi số ở các sở, ban, ngành, cấp xã và doanh nghiệp vừa và nhỏ còn thiếu và yếu.

An toàn thông tin còn nhiều thách thức: Nhiều đơn vị chưa thực hiện đầy đủ đầu tư đảm bảo an toàn thông tin khi đưa hệ thống vào vận hành. Rủi ro mất an toàn, an ninh thông tin trên không gian mạng vẫn tiềm ẩn.

Phát triển kinh tế số: Tỷ trọng kinh tế số/GRDP (9,05%) còn thấp, chưa đạt mục tiêu 20% theo Nghị quyết 09-NQ/TU của tỉnh. Việc ứng dụng nền tảng số vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, còn hạn chế.

Để chuyển đổi số thực sự trở thành đột phá, hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết 57-

Thực tiễn thi hành pháp luật tại địa phương

NQ/TW, Nghệ An tập trung vào các định hướng, nhiệm vụ chủ yếu sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao nhận thức. Tiếp tục khẳng định chuyển đổi số là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên. Đưa kết quả chuyển đổi số thành thước đo đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị, cá nhân. Đa dạng hóa công tác tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số.

Hai là, hoàn thiện thể chế, chính sách. rà soát, cập nhật hệ thống văn bản, đề án, kế hoạch bảo đảm đồng bộ, khả thi, thực hiện nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền". Nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để tạo đột phá, nhất là trong thu hút đầu tư, phát triển nhân lực chất lượng cao.

Ba là, phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại. Hoàn thành phổ cập sóng 4G, 5G; thúc đẩy internet cáp quang băng rộng, hướng tới tốc độ 1 Gbps. Nghiên cứu sử dụng internet vệ tinh cho vùng sâu, vùng xa.

Duy trì, nâng cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng và hạ tầng mạng nội bộ các cơ quan nhà nước. Xây dựng và kết nối hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".

Bốn là, đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, nền tảng số. Tập trung vận hành hiệu quả các nền tảng số dùng chung của Trung ương và địa phương, bảo đảm kết nối liên thông. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hỗ trợ nghiệp vụ, ra quyết định; nghiên cứu triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức.

Năm là, từng bước xây dựng hạ tầng và dịch vụ đô thị thông minh. Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) của tỉnh phục vụ lãnh đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, hướng tới xây dựng chính quyền thông minh.

Sáu là, phát triển kinh tế số, xã hội số. Tạo cơ chế thuận lợi để thu hút đầu tư, xây dựng khu công nghệ số. Hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, nông hộ chuyển đổi số, phát triển thương mại điện tử. Triển khai hiệu quả Đề án 06

về phát triển dữ liệu dân cư, định danh điện tử và chương trình "Bình dân học vụ số" để nâng cao kỹ năng số cho người dân.

Bảy là, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng. Tăng cường các biện pháp bảo vệ hệ thống thông tin theo cấp độ; xây dựng, nâng cấp hệ thống giám sát an toàn thông tin tập trung (SOC). Tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố thường xuyên. Truyền thông nâng cao nhận thức, năng lực phòng chống rủi ro cho doanh nghiệp và người dân.

Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, một trong ba trụ cột đột phá theo Nghị quyết 57-NQ/TW tại Nghệ An. Những kết quả bước đầu là nền tảng quan trọng trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Tuy nhiên, để hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030 cơ bản hoàn thành xây dựng Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, đòi hỏi sự quyết tâm chính trị cao hơn nữa của cả hệ thống chính trị, sự chủ động của doanh nghiệp và sự đồng thuận, tham gia của người dân.

HỒ TRUNG ĐÔNG

Sở Khoa học và Công nghệ

Lực lượng vũ trang tỉnh Nghệ An chủ động, sáng tạo, hoàn thành toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, biên phòng năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026

Năm 2025, Bộ Chỉ huy quân sự (CHQS) tỉnh tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu, Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng và Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự phối hợp, giúp đỡ của các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn; các Sở, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội của địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, Biên phòng. Trong năm vừa qua, tình hình quốc phòng - an ninh được củng cố và giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa bàn cơ bản ổn định; đặc biệt đã tổ chức thành công Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030; hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh, số đối tượng chống đối, cơ hội chính trị vẫn lợi dụng các sự kiện chính trị, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp để tuyên truyền, xuyên tạc trên các trang mạng xã hội; an ninh nông thôn, khu công nghiệp vẫn tiềm ẩn phức tạp; ảnh hưởng liên tiếp của 03 cơn bão số 3, số 5 và số 10 tác động lớn đến



Lực lượng vũ trang tỉnh Nghệ An ra quân huấn luyện năm 2026

đời sống của nhân dân và thực hiện nhiệm vụ của Lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh.

Từ những đặc điểm chi phối trên, LLVT tỉnh Nghệ An đã chủ động khắc phục khó khăn, triển khai quyết liệt đồng bộ các mặt công tác, kết quả nổi lên đó là:

Chủ động phối hợp với các lực lượng nắm, dự báo đúng tình hình, nhất là tuyến biên giới, tuyến biển, vùng đặc thù; thực hiện nghiêm Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ; tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh các chủ trương, giải pháp giữ vững an ninh chính trị, Trật tự an toàn xã hội, bảo đảm an toàn Đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 và các

sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức diễn tập Ban chỉ huy phòng thủ khu vực 1 - Vạn An, diễn tập tác chiến xã Yên Trung trong khu vực phòng thủ; đây là hoạt động làm trước cho Quân khu rút kinh nghiệm. Diễn tập diễn bảo đảm an toàn, được Bộ Quốc phòng, Quân khu và các đơn vị bạn tham quan đánh giá cao, tạo được ấn tượng tốt đẹp.

Tham mưu ban hành Nghị quyết số Nghị quyết số 17 ngày 05/9/2025 ngày 05/9/2025 của HĐND tỉnh về “Quy định mức trợ cấp ngày lao động đối với dân quân trên địa bàn tỉnh Nghệ An”; Đề án

“Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Bộ đội địa phương, Dân quân tự vệ, Dự bị động viên tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030”; Đề án “Nâng cao năng lực ứng phó với các loại hình thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả trên khu vực biên giới, vùng biển tỉnh Nghệ An giai đoạn 2025 - 2030” góp phần xây dựng LLVT đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Đồng thời, hoàn chỉnh dự thảo Đề án “Xây dựng thế trận quân sự trong KVPT tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2026 - 2030”, Đề án “Tổ chức lực lượng, bảo đảm hoạt động cho Dân quân thường trực và xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, mở rộng trụ sở Ban CHQS các xã, phường giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An” thông qua Ban thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đúng tiến độ. Phục vụ Bộ Quốc phòng kiểm tra công tác Quốc phòng, quân sự tại địa phương đạt kết quả tốt, được đánh giá cao.

Công tác tuyển quân, tuyển sinh và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh được triển khai đồng bộ, giao quân đạt 100% chỉ tiêu, chất lượng tốt; tổ chức đón và hướng nghiệp cho quân nhân xuất ngũ thiết thực, hiệu quả. Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống lực lượng Dân quân tự vệ;

80 năm ngày truyền thống LLVT tỉnh và đón nhận Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất; đón, biểu dương lực lượng hoàn thành nhiệm vụ điều binh, diễu hành kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, 80 năm ngày Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9. Tiếp nhận, tổ chức Lễ an táng 76 hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Lào mùa khô 2024 - 2025 trang trọng, đúng nghi lễ.

Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời triển khai công tác phòng chống, khắc phục hậu quả do thiên tai, cháy nổ, cháy rừng; phối hợp với các đơn vị Quân đội huy động lực lượng, phương tiện, trang bị giúp nhân dân và các địa phương phòng chống, khắc phục hậu quả mưa lũ trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt trong cơn bão số 3, số 5 và số 10, LLVT tỉnh đã phối hợp di dời 17.210 hộ dân; hỗ trợ khắc phục, dọn dẹp vệ sinh 14.549 nhà, 372 trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế bị đổ sập, tốc mái, ngập lụt, hư hỏng; dọn dẹp cây xanh bị gãy đổ, khắc phục sạt lở giao thông, hệ thống điện lưới, nạo vét hơn 40.000m³ bùn đất... góp phần giúp nhân dân sớm ổn định cuộc sống, qua đó đã tô thắm hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.

Triển khai, hoàn thành sắp xếp, tổ chức lại cơ quan quân sự địa phương đúng quy định, trong đó giải thể 20 Ban CHQS cấp huyện, 412 Ban CHQS cấp

xã; thành lập mới 05 Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực, 130 Ban CHQS cấp xã, tiếp nhận Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng trực thuộc Bộ CHQS tỉnh/ Kịp thời ổn định tổ chức biên chế và thực hiện nhiệm vụ không để gián đoạn. Giao quân đủ 3.254 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu, chất lượng; công tác tuyển sinh quân sự đứng top đầu cả nước với 354 thí sinh trúng tuyển vào các trường Quân đội. Chỉ đạo các địa phương sơ khám tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2026 chặt chẽ, đúng luật; phúc tra, sắp xếp, bổ nhiệm các đơn vị dự bị động viên, dân quân tự vệ đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế sau sắp xếp cơ quan quân sự địa phương.

Quán triệt, thực hiện nghiêm mệnh lệnh, chỉ lệnh, chỉ thị công tác Biên phòng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới, vùng biển. Phối hợp, chỉ đạo các địa phương và lực lượng liên quan trên hai tuyến biên giới tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý bảo vệ biên giới, vùng biển. Kịp thời phát hiện, đấu tranh phòng, chống tội phạm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các hoạt động tuyên truyền, phát triển đạo khu vực biên giới.

Duy trì thực hiện nghiêm quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng, quản lý nhà nước tại cửa khẩu trong xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu đối với người, phương tiện, hàng hóa ra vào khu vực cửa khẩu

đúng quy định. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương các xã, phường ven biển nắm chắc hoạt động của phương tiện dân sự, sẵn sàng huy động tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo khi có tình huống.

Hoạt động thi đua, tuyên truyền có nhiều đổi mới, tạo sự chuyển biến tích cực trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng LLVT tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng. Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống LLVT Quân khu, LLVT tỉnh. Tham gia các hội thi công tác Đảng, công tác chính trị đạt kết quả cao như: Thi “Tuổi trẻ sáng tạo trong Quân đội” lần thứ 25 đạt 01 giải Nhì, 01 giải Ba; thi tìm hiểu 50 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất Đất nước đạt 02 giải C cấp Bộ; 01 bằng khen tập thể và 01 giải A, 02 giải B, 01 giải C, 03 giải khuyến khích của Quân khu.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án về công tác dân vận gắn với phong trào “LLVT chung sức xây dựng nông thôn mới”, chương trình “Tôi yêu Tổ quốc tôi - tặng cờ cho ngư dân đi biển”; phong trào “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước năm 2025”, phối hợp xây dựng được 36 “Nhà Đồng đội”, “Nhà Đại đoàn kết”, “Nhà tình nghĩa” với số tiền 2,34 tỷ đồng; phát động ủng hộ nhân dân Cu Ba; ủng hộ nhân dân bị ảnh hưởng do cơn bão số 3;

vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh ủng hộ Nhân dân và các đơn vị Quân đội khắc phục hậu quả lũ lụt gây ra với tổng trị giá hơn 56 tỷ đồng.

Năm 2025 LLVT tỉnh có 28 tập thể, 225 cá nhân lực lượng bộ đội thường trực và 84 tập thể, 294 cá nhân lực lượng Dân quân tự vệ được khen thưởng vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua Quyết thắng của Lực lượng vũ trang tỉnh Nghệ An năm 2025.

Bên cạnh những kết quả đạt được trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng vẫn còn những hạn chế, tồn tại, đó là: Công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng ở một số đơn vị Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực, Ban CHQS cấp xã sau sắp xếp cơ quan quân sự địa phương có nội dung chưa hiệu quả, còn bị động, nhất là việc nắm tình hình địa bàn. Công tác tuyên truyền các hoạt động của LLVT tỉnh trên không gian mạng có lúc chưa thường xuyên; nắm, quản lý tình hình tư tưởng bộ đội ở một số đơn vị có thời điểm chưa kịp thời.

Năm 2026, dự báo tình hình thế giới, khu vực, biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Trong nước và địa bàn tỉnh, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, kinh tế xã hội tiếp tục phát triển; quốc phòng - an ninh được củng cố và giữ vững. Tuy nhiên,

các đối tượng phản động, chống đối vẫn tiếp tục lợi dụng các sự kiện chính trị của đất nước, đặc biệt là thời điểm diễn ra Đại hội Đảng lần thứ XIV, bầu cử Quốc Hội khóa XVI, bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 để đẩy mạnh các hoạt động chống phá với tính chất, quy mô, mức độ có thể cao hơn; an ninh nông thôn, an ninh đô thị vẫn tiềm ẩn phức tạp... Từ tình hình đó, LLVT tỉnh xác định tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là: Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quân sự - quốc phòng; tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ QS-QP, Biên phòng của tỉnh.

Hai là: Phối hợp thực hiện nghiêm Nghị định số 03 của Chính phủ; chủ động nắm, dự báo tình hình; tham mưu xử lý kịp thời các tình huống, không để bị động bất ngờ. Thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự; chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

Ba là: Triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Đề án lĩnh vực quân sự - quốc phòng, giai đoạn 2026-2030; tập trung quy hoạch thể trận khu vực phòng thủ, quy hoạch xây dựng,

nâng cấp các công trình chiến đấu, thao trường huấn luyện; trụ sở Ban CHQS cấp xã. Phối hợp giải quyết dứt điểm vướng mắc liên quan đến các điểm đất quốc phòng trên địa bàn.

Bốn là: Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch. Thực hiện nghiêm công tác tổ chức xây dựng lực lượng; quản lý sử dụng quân số; chỉ đạo các xã, phường triển khai thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ theo đúng Luật nghĩa vụ quân

sự, giao quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng.

Năm là: Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục các hoạt động chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử Quốc Hội khóa XVI, bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu Đề án 2036, Đề án 57 gắn với phong trào “LLVT tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới”.

Với những kết quả đạt được trong năm 2025, LLVT

tỉnh Nghệ An luôn tự hào về chặng đường hơn 80 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành. Mang trong mình ý chí và khát vọng mới, LLVT tỉnh Nghệ An quyết tâm vươn lên, xứng đáng với danh hiệu “Bộ đội Cụ Hồ” của quê hương Xô viết anh hùng, góp phần cùng Đảng bộ và Nhân dân xây dựng Nghệ An trở thành một trong những tỉnh khá nhất nước, như sinh thời Bác Hồ hằng mong muốn.

TRẦN VĂN HẢI

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Những chuyển biến tích cực...

Cải cách thủ tục hành chính, lấy người dân làm trung tâm phục vụ

Cùng với xây dựng dữ liệu, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng đơn giản, minh bạch, thuận tiện cho người dân. Đến nay, 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Sở Tư pháp được cung cấp trực tuyến. Tại cấp cơ sở, tỷ lệ hồ sơ hộ tịch tiếp nhận trực tuyến luôn đạt trên 99%, nhiều địa phương đạt 100%, đưa ngành Tư pháp trở thành một trong những ngành dẫn đầu của tỉnh về triển khai dịch vụ công trực tuyến.

Đặc biệt, việc triển khai liên thông hai nhóm thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký khai sinh, khai tử được triển khai đồng bộ, hiệu quả, Nghệ An luôn đứng top đầu cả nước, với 137.967 hồ sơ liên thông đã được tiếp nhận;

100% hồ sơ đăng ký kết hôn được thực hiện thông qua quy trình liên thông đăng ký kết hôn và xác nhận tình trạng hôn nhân trực tuyến. Những kết quả này đã góp phần rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, giảm giấy tờ, chi phí cho người dân, đồng thời nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

Nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới phương thức làm việc

Cùng với đổi mới về thể chế và công nghệ, chất lượng đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch, nhất là ở cấp xã, từng bước được nâng cao. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin được chú trọng, giúp đội ngũ cán bộ, công chức làm chủ phần mềm hộ tịch, thích ứng với phương thức làm việc trên môi trường số. Tinh thần trách

(Tiếp theo trang 26)

nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ làm công tác hộ tịch ngày càng được nâng lên, góp phần tạo chuyển biến rõ rệt trong chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại cơ sở.

Những chuyển biến tích cực trong công tác hộ tịch trên địa bàn tỉnh Nghệ An thời gian qua là kết quả của sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của toàn ngành Tư pháp; của các cấp, các ngành và sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác hộ tịch. Đây là nền tảng quan trọng để công tác hộ tịch tiếp tục được hoàn thiện theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, lấy người dân làm trung tâm, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, chính quyền số trong giai đoạn tới.

BÙI THU HIỀN

Sở Tư pháp

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 17/12/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa cho thế hệ trẻ trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030

LÊ BÁ THIỆU

Trưởng phòng PBGD&TĐTHPL, Sở Tư pháp

Với mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ tỉnh Nghệ An phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ, nghề nghiệp, phát huy cao nhất khả năng sáng tạo, có trách nhiệm công dân, yêu nước và hình thành nhân cách để đóng góp cho sự phát triển nhanh, bền vững của tỉnh trong kỷ nguyên hùng cường, thịnh vượng, ngày 17/12/2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 17/12/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa cho thế hệ trẻ trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030.

Nghị quyết đã đề ra các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như sau:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ

Đẩy mạnh việc phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các định hướng, chủ trương, mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả công tác giáo dục thế hệ trẻ tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình; xem đây là

nhiệm vụ chiến lược, lâu dài, quan trọng, đòi hỏi sự quan tâm, đầu tư; là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chính trị hằng năm.

Chỉ đạo lồng ghép mục tiêu giáo dục thế hệ trẻ trong các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và văn hóa, giáo dục của địa phương. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động, giao chỉ tiêu, định mức cụ thể về công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa trong các ngành giáo dục và đào tạo, văn hóa và thể thao, đoàn thể, thông tin truyền thông... Định kỳ kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện.

Chỉ đạo xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan Đảng, chính quyền,

các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giáo dục thanh thiếu nhi. Xác định rõ chức năng, vai trò, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đảm bảo tính đồng bộ và phát huy được trách nhiệm của tổ chức đoàn, hội, đội trong công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động thế hệ trẻ. Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, địa phương trong triển khai các chương trình giáo dục lý luận chính trị, đạo đức, văn hóa, lý tưởng thanh niên phù hợp đặc điểm từng vùng miền.

Cấp ủy đảng trong các cơ quan, trường học, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp cần phân công đảng viên theo dõi, kèm cặp, hỗ trợ đoàn viên, thanh niên rèn luyện đạo đức, lý tưởng sống, có động cơ phấn đấu

vào Đảng đúng đắn. Tổ chức đoàn cấp cơ sở trực tiếp triển khai các nội dung giáo dục phù hợp với lứa tuổi, địa bàn, nghề nghiệp; tăng cường gặp gỡ, đối thoại giữa cấp ủy - chính quyền với đoàn viên, thanh niên. Định kỳ đánh giá chất lượng công tác giáo dục thanh niên tại chi bộ, đảng bộ; xem đây là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ, chất lượng đảng viên và công tác xây dựng Đảng.

Bồi dưỡng kỹ năng số, năng lực truyền thông, năng lực phân tích tâm lý giới trẻ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ đoàn, hội để thích ứng với phương thức tiếp cận thế hệ trẻ trong môi trường đa chiều hiện nay. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, tâm huyết, sáng tạo, am hiểu công nghệ, có khả năng lan tỏa ảnh hưởng tích cực tới thanh niên để có thể hệ trẻ vừa hồng, vừa chuyên, có bản lĩnh, trí tuệ và khát vọng vươn lên.

Thứ hai, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ

Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án liên quan đến giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi phù hợp với thời kỳ chuyển

đổi số, hội nhập và phát triển con người toàn diện. Xây dựng, ban hành kế hoạch phối hợp giữa các ban, sở, ngành, đoàn thể và địa phương; xác định rõ vai trò, trách nhiệm, quyền hạn, lộ trình và tiêu chí đánh giá trong việc triển khai công tác giáo dục thế hệ trẻ.

Củng cố tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên, giáo dục văn hóa, đạo đức thế hệ trẻ từ tỉnh đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, khả năng nắm bắt tâm lý thanh thiếu niên, sử dụng công nghệ số cho đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục thế hệ trẻ, nhất là cán bộ ở cơ sở, trường học, cán bộ hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, cán bộ đoàn, hội, đội.

Chuyển mạnh từ quản lý hành chính đơn thuần sang quản lý theo kết quả đầu ra và chất lượng tác động xã hội, dựa trên hệ thống cơ sở dữ liệu, công cụ đánh giá rõ ràng, khoa học. Xây dựng các cơ sở dữ liệu số về thanh thiếu niên, nhu cầu giáo dục, các mô hình tiêu biểu, điển hình tiên tiến trong toàn tỉnh, từ đó giúp công tác chỉ đạo, điều hành kịp thời, sát thực tiễn. Thiết lập cơ chế giám sát, đánh giá định kỳ, đột xuất đối với các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa trong trường học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm hoạt động

thanh thiếu niên, các phong trào của đoàn, hội, đội. Công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trên các phương tiện thông tin đại chúng để tạo áp lực thay đổi tích cực, phát huy mô hình tốt, chấn chỉnh mô hình yếu kém.

Xây dựng cơ chế đối thoại, phản biện xã hội, thu thập ý kiến của thanh thiếu niên, phụ huynh, nhà giáo, chuyên gia và tổ chức xã hội về hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống. Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp đối với hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

Giao quyền chủ động cho các địa phương, cơ sở giáo dục, tổ chức đoàn, hội, đội trong xây dựng, triển khai các mô hình, chương trình giáo dục phù hợp với đặc thù từng nhóm đối tượng thanh thiếu niên. Khuyến khích các đơn vị tiên phong thí điểm mô hình quản lý mới, có tính đột phá trong giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, từ đó tổng kết, nhân rộng.

Thứ ba, tăng cường các nguồn lực đầu tư giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ

Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách tỉnh cho các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa trong trường học, các

trung tâm hoạt động thanh thiếu niên, thiết chế văn hóa cơ sở. Hỗ trợ kinh phí để đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng học liệu, tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, hội thi tìm hiểu về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng, truyền thống cách mạng, gương người tốt việc tốt. Bảo đảm kinh phí hoạt động của các tổ chức đoàn, hội, đội trong triển khai phong trào “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Kêu gọi doanh nghiệp, các tổ chức tôn giáo, hội nghề nghiệp, cựu chiến binh, cựu thanh niên xung phong đồng hành, hỗ trợ các chương trình giáo dục truyền thống, đền ơn đáp nghĩa. Có cơ chế để xây dựng quỹ học bổng, tài trợ hoạt động ngoại khóa, giáo dục giá trị sống cho thế hệ trẻ.

Tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở tạo điều kiện cho thanh thiếu niên tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh, giàu tính giáo dục. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng. Đầu tư cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm học tập cộng đồng để kết hợp giáo dục kỹ năng, lý tưởng sống và giá trị văn hóa Việt Nam nói chung, văn hóa xứ Nghệ nói riêng.

Có chính sách đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu cho giáo viên môn giáo dục công dân,

cán bộ làm công tác đoàn, đội, giáo viên chủ nhiệm, tư vấn học đường. Quy hoạch, sử dụng hiệu quả đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên các cấp; khuyến khích trí thức, văn nghệ sĩ, nhà khoa học, nhà giáo, người có uy tín trong cộng đồng tham gia các hoạt động giáo dục thế hệ trẻ. Ưu tiên phân bổ giáo viên giỏi, có kinh nghiệm, tâm huyết về công tác tại vùng sâu, vùng xa để bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục đạo đức, văn hóa.

Tích hợp mục tiêu giáo dục lý tưởng, đạo đức, văn hóa vào các chương trình phát triển thanh niên, chiến lược phát triển văn hóa, chương trình mục tiêu giáo dục vùng dân tộc thiểu số và miền núi, chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao. Tận dụng các nguồn vốn đầu tư công, dự án hợp tác quốc tế,... để xây dựng mô hình giáo dục toàn diện cho thanh thiếu niên.

Thứ tư, xây dựng môi trường lành mạnh; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ

Tiếp tục đổi mới phương pháp giáo dục, xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục nhân cách và lý tưởng sống cho học sinh, sinh viên; phát huy vai trò gương mẫu, truyền cảm hứng sống đẹp, sống có ích của đội ngũ giáo viên, giảng viên. Tăng cường công tác tư vấn tâm lý,

phòng chống bạo lực học đường, ma túy, tệ nạn xã hội; đồng thời nâng cao năng lực, trách nhiệm của tổ chức đoàn, hội, đội trong tổ chức các phong trào, hoạt động thiết thực, hấp dẫn, bồi dưỡng thế hệ trẻ phát triển toàn diện về trí tuệ, đạo đức, kỹ năng và bản lĩnh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa qua các phương tiện truyền thông, mạng xã hội, diễn đàn, câu lạc bộ thanh niên; chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, độc hại ảnh hưởng đến tư tưởng, đạo đức giới trẻ. Quản lý, kiểm soát hiệu quả thông tin trên không gian mạng; xây dựng, nhân rộng các mô hình văn hóa lành mạnh ở nhà trường và cộng đồng dân cư.

Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục, quản lý, đồng hành cùng thanh thiếu niên; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cha mẹ, người thân trong định hướng lý tưởng, lối sống, đạo đức cho con em. Khuyến khích các mô hình “Gia đình học tập”, “Gia đình văn hóa, gương mẫu”, gắn với phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

Các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp tích cực tham gia giáo dục thanh thiếu niên thông qua diễn đàn, hoạt động trải nghiệm, tình nguyện, hướng nghiệp, khởi nghiệp, bảo vệ môi

trường; qua đó khơi dậy tinh thần nhân văn, trách nhiệm xã hội và ý thức cống hiến. Tăng cường giao ban, sơ kết, tổng kết công tác phối hợp, xây dựng ngân hàng dữ liệu, hệ thống cảnh báo sớm về tâm lý, hành vi lệch chuẩn để kịp thời hỗ trợ, định hướng cho thanh thiếu niên.

Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư cho giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa dưới hình thức học bổng, tài trợ chương trình kỹ năng sống, học kỳ quân đội, học kỳ doanh nghiệp, các hoạt động hướng nghiệp, khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên. Phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở đoàn, hội với chính quyền và các tổ chức xã hội ở cơ sở trong việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phòng ngừa các tệ nạn, hỗ trợ thanh niên yếu thế hòa nhập cộng đồng.

Thứ năm, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức của thanh thiếu nhi trên địa bàn tỉnh

Đổi mới mạnh mẽ nội dung giáo dục theo hướng thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng thanh thiếu nhi. Tăng cường lồng ghép giáo dục lý tưởng cách mạng trong các hoạt động phong trào, hoạt động cộng đồng, trải nghiệm thực tế theo hướng hấp dẫn, sáng tạo, dễ tiếp nhận. Chú trọng đổi mới nội dung và cách thức học tập

6 bài học lý luận chính trị của đoàn phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, thanh niên.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, nền tảng số trong công tác tuyên truyền, giáo dục thanh niên; phát triển các sản phẩm truyền thông số để tiếp cận thanh thiếu nhi hiệu quả hơn. Phát triển các mô hình mới tại các trường học, trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi.

Khuyến khích mô hình những người trẻ tiêu biểu, có ảnh hưởng tích cực trong cộng đồng để truyền cảm hứng cho bạn bè cùng trang lứa.

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đoàn các cấp về kỹ năng tổ chức hoạt động, năng lực sử dụng công nghệ, khả năng tiếp cận tâm lý giới trẻ và xử lý tình huống trong môi trường đa chiều. Xây dựng lực lượng cộng tác viên, tình nguyện viên trẻ có chuyên môn tham gia hỗ trợ công tác giáo dục của đoàn. Phát huy vai trò của hội đồng đội, giáo viên tổng phụ trách đội, bí thư chi đoàn trong trường học và cộng đồng trong việc duy trì sự gắn bó, đồng hành cùng thanh thiếu nhi.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các phong trào lớn của đoàn gắn với thực tiễn của tỉnh Nghệ An. Đổi mới nội dung, hình thức các chương trình dành cho thanh thiếu nhi. Tổ chức sâu rộng các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, hành trình về nguồn, trải nghiệm thực

tế tại các mô hình kinh tế thanh niên, khởi nghiệp, lập nghiệp, hoạt động quốc phòng, an ninh.

Cấp ủy các cấp thường xuyên định hướng, kiểm tra, giám sát, tạo cơ chế thuận lợi cho tổ chức đoàn và các tổ chức thanh thiếu nhi tham gia các chương trình phát triển thanh niên gắn với nhiệm vụ chính trị địa phương.

Bảo đảm cơ chế tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giáo dục, hoạt động phong trào của đoàn, hội, đội, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc thù. Xây dựng cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho đoàn thanh niên gắn với tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp ủy và hệ thống chính trị ở cơ sở.

Thứ sáu, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và chủ động hội nhập, tăng cường hợp tác, giao lưu quốc tế.

Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh là định hướng quan trọng nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa cho thế hệ trẻ. Việc triển khai hiệu quả Nghị quyết góp phần xây dựng thể hệ thanh niên Nghệ An có bản lĩnh, trách nhiệm, khát vọng cống hiến, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

Ngành Tư pháp với nhiệm vụ tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn trong công tác xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh Nghệ An

HOÀNG HÀ

Phó Trưởng phòng VB&QLXLVHPH,
Sở Tư pháp

Giai đoạn 2021-2025 ghi dấu nhiều thay đổi quan trọng, với việc ban hành và triển khai nhiều quyết sách lớn, mang tính đột phá, đặc biệt là chủ trương sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nhằm tinh gọn hệ thống chính trị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, bảo đảm gần dân, sát dân, vì Nhân dân phục vụ. Trước những thay đổi mang tính thời đại mở ra cho đất nước nhiều cơ hội to lớn song cũng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ ra 03 điểm nghẽn lớn nhất hiện nay kìm hãm sự phát triển của đất nước là thể chế, hạ tầng và nhân lực, trong đó thể chế là “điểm nghẽn” của “điểm nghẽn” và Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu phải biến thể chế từ “điểm nghẽn của điểm nghẽn” thành lợi thế cạnh tranh của quốc gia, dân tộc.

Ngày 30/4/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Đây là dấu mốc thể hiện quyết tâm chính trị rất cao của Đảng ta trong việc đổi mới tư duy, cách thức lãnh đạo xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật.

Trên cơ sở Nghị quyết số 66-NQ/TW, Tỉnh ủy Nghệ An đã ban hành Kế hoạch số 357-KH/TU ngày 24/7/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 722/KH-UBND ngày 03/9/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ chính trị về đổi mới công tác

xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm là tháo gỡ nhanh nhất các “điểm nghẽn”, “nút thắt” về thể chế đang cản trở tiến trình phát triển của tỉnh nhà. Tháo gỡ những “điểm nghẽn” pháp luật không chỉ là nhiệm vụ cấp bách trước mắt mà còn là giải pháp nền tảng để tạo lập môi trường pháp lý minh bạch, đồng bộ, khả thi, góp phần khơi thông mọi nguồn lực cho phát triển.

Việc nhận diện, xác định các nút thắt, điểm nghẽn trong công tác xây dựng pháp luật đóng vai trò hết sức quan trọng.

Một trong những điểm nghẽn lớn nhất hiện nay là tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn, thiếu tính thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL). Ở nhiều lĩnh vực trọng yếu, như: đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường, quy định còn đan xen, thậm chí có nội dung trùng lặp hoặc chưa rõ ràng, dẫn đến khó khăn trong triển khai thực tế; hoặc cùng một vấn đề nhưng mỗi ngành có hướng dẫn khác nhau. Tình trạng này không chỉ làm giảm hiệu lực của chính sách mà còn tạo ra tâm lý e dè, sợ sai, né tránh trách nhiệm trong đội ngũ công chức; đồng thời, làm giảm niềm tin của người dân và doanh nghiệp đối với

tính minh bạch và ổn định của pháp luật.

Điểm nghẽn thứ 2 là việc phân cấp, phân quyền mặc dù đã được triển khai nhưng chưa nhiều, chưa mạnh, một số lĩnh vực vẫn tập trung khá nhiều quyền hạn ở tỉnh, trong khi chính quyền địa phương cấp xã, nơi trực tiếp thực hiện lại bị giới hạn thẩm quyền hoặc thiếu công cụ để thực thi. Ở chiều ngược lại, có những nội dung đã được phân cấp nhưng chưa rõ ràng về trách nhiệm, khiến “nhiều người cùng chịu trách nhiệm chung, nhưng không ai chịu trách nhiệm cụ thể”. Điều này dẫn đến tâm lý sợ rủi ro, không dám quyết, làm chậm tiến độ nhiều dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

Điểm nghẽn thứ 3 là thiếu cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ hoặc việc phối hợp chưa được tiến hành thường xuyên, chặt chẽ.

Điểm nghẽn thứ 4 là chưa có cơ chế, chính sách đặc thù vượt trội thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao làm công tác xây dựng và thi hành thể chế, pháp luật của tỉnh; thiếu cơ chế bảo vệ cán bộ dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Trên cơ sở nhận diện, xác định những điểm nghẽn, nút thắt về pháp luật trong thể chế của tỉnh, Nghị An đã huy động sự vào cuộc của cả

hệ thống chính trị để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đó và ngành Tư pháp đã đóng góp một phần không nhỏ vào nhiệm vụ này, cụ thể:

Ngành Tư pháp là đầu mối chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành để thực hiện việc rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực nhằm phát hiện những mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp để tham mưu cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong đó trọng tâm là rà soát các văn bản QPPL chịu sự tác động của việc sửa đổi Hiến pháp, sắp xếp bộ máy, tổ chức chính quyền 02 cấp; rà soát, tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý trong các văn bản của tỉnh.

Trong năm, tỉnh đã thực hiện rất nhiều các đợt rà soát chuyên đề và thường xuyên như: rà soát 391 văn bản do Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp ban hành chịu sự tác động của việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp; 304 văn bản QPPL chịu sự tác động của sắp xếp tổ chức bộ máy, 134 văn bản Luật, Nghị định, Thông tư có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không rõ ràng, có cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp

luật, có quy định tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của văn bản QPPL nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hội nhập quốc tế; rà soát 81 cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh, 770 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành đang còn hiệu lực để kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Trên cơ sở kết quả rà soát, các sở, ngành đã chủ trì xây dựng dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ. Sở Tư pháp thể hiện vai trò là “người gác cổng pháp lý” cho UBND tỉnh với nhiệm vụ thẩm định tất cả các văn bản QPPL trước khi trình HĐND, UBND tỉnh ban hành nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, tạo hành lang pháp lý thông thoáng, khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, chuyển từ tư duy “quản lý” sang phục vụ, từ bị động sang chủ động; xây dựng pháp luật phải đi trước một bước, đảm bảo tính dự báo, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu của sự

phát triển nhanh chóng, phân cấp, phân quyền rõ ràng, gắn với trách nhiệm giải trình, xóa bỏ cơ chế “xin-cho”, không để xảy ra tình trạng lợi ích nhóm khi tham mưu, ban hành văn bản QPPL.

Trong năm 2025, Quốc hội đã thông qua 89 Luật, 91 Nghị quyết, chiếm hơn 40% tổng số luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua trong cả nhiệm kỳ khóa XV. Đây được đánh giá là một cuộc cách mạng về lập pháp. Tỉnh Nghệ An đã nhanh chóng sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

Nếu như giai đoạn 2021-2024 số lượng ban hành văn bản QPPL của tỉnh chỉ giao động từ 70-80 văn bản QPPL, thì trong năm 2025, số văn bản QPPL ban hành gần 170 văn bản (trong đó có 48 Nghị quyết và 118 Quyết định), tăng gấp đôi so với các năm trước. Khối lượng văn bản ban hành lớn, thời gian thẩm định gấp, tuy nhiên, ngành Tư pháp đã không ngại khó khăn, luôn đồng hành cùng các sở, ngành, làm việc trách nhiệm, không quản ngày đêm để kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng.

Trên cơ sở 28 Nghị định phân cấp, phân quyền của Trung ương, tỉnh Nghệ An

cũng đã ban hành mới 13 văn bản QPPL (12 Quyết định và 01 Nghị quyết) có nội dung phân cấp theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, việc phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi của các cấp, nhằm phát huy tính chủ động của chính quyền cấp xã, khơi thông mọi nguồn lực phát triển, tháo gỡ vướng mắc kìm hãm sự phát triển.

Bên cạnh việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của ngành Tư pháp là thẩm định, rà soát văn bản QPPL, những năm gần đây ngành Tư pháp được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tin tưởng, giao nhiệm vụ tham gia ý kiến, rà soát lại các dự án tồn đọng, phức tạp, vướng thủ tục, chậm tiến độ như rà soát dự án Công viên nghỉ ngơi sinh thái Vĩnh Hằng, Dự án Khu Đô thị và Triển lãm Sông Lam, Đề án xây dựng Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An giai đoạn 2, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu khách sạn, nhà hàng và dịch vụ tổng hợp tại xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, Dự án Tổ hợp sân golf Cửa Lò, dự án Khu du lịch sinh thái The German Island tại xã Quỳnh Anh, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án, bồi thường giải phóng mặt bằng.

Qua việc tham gia ý kiến, rà soát lại một số dự án, Sở Tư pháp nhận thấy các ngành chỉ mới quan tâm đến pháp luật chuyên ngành của ngành mình, chưa có cái nhìn tổng thể hệ thống pháp luật. Một số quy định của pháp luật hiện hành chưa rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, dẫn đến một số ngành hiểu sai tham mưu chưa chính xác; một số quy định không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật.

Sở Tư pháp với vai trò cơ quan trung gian, rà soát lại các quy định trong tổng thể hệ thống pháp luật, rà soát quy trình thực hiện, xem xét các văn bản có sự mâu thuẫn, chồng chéo hay không? điều khoản chuyển tiếp? cán bộ tham mưu đã bám sát quy định của pháp luật hay chưa hay đang làm theo thói quen. Trên cơ sở đó tham mưu cấp có thẩm quyền có giải pháp tháo gỡ những điểm nghẽn, hướng xử lý đối với các dự án tồn đọng kéo dài.

Như vậy, trong giai đoạn 2021-2025, đặc biệt là năm 2025 Sở Tư pháp đã đồng hành cùng các ngành tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt pháp luật trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh nhà như thu ngân sách đạt 29.211 tỷ đồng, bằng 164,8% dự toán và tăng 14,3% so

với năm trước, vượt mục tiêu phấn đấu 26.000 tỷ đồng đã đề ra từ đầu năm, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh đạt 8,44% trong năm 2025, cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của cả nước (8,02%), qua đó xếp thứ 3 khu vực Bắc Trung Bộ và đứng thứ 13 trong số các địa phương

Để đạt được mục tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XX, phấn đấu đến năm 2030, Nghệ An trở thành tỉnh khá của cả nước, cực tăng trưởng tầm quốc gia; là trung tâm của khu vực Bắc Trung Bộ về công nghiệp và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao... Một số giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt về công tác xây dựng pháp luật trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, tiếp tục bám sát các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kế hoạch số 357-KH/TU ngày 24/7/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 722/KH-UBND để cụ thể hóa trong chương trình, kế hoạch hằng năm, xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, có tính dự báo, khả thi khi áp dụng vào thực tiễn. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự thảo văn bản QPPL, thường xuyên thực hiện việc rà soát, kiểm tra văn bản QPPL

để kịp thời phát hiện những quy định mâu thuẫn, không còn phù hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý để khơi thông nguồn lực, tạo môi trường pháp lý thông thoáng, tạo điều kiện sản xuất, kinh doanh.

Thứ hai, song song với việc phân cấp, phân quyền cần có cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực thi các quyền được phân cấp. Các địa phương có sáng kiến, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung cần được khen thưởng, nhân rộng mô hình; ngược lại, cần xử lý nghiêm tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Thứ ba, thực hiện nghiêm túc, có giải pháp cụ thể thực hiện cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 197/2015/QH 15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, thu hút nhân lực chất lượng cao cho công tác xây dựng pháp luật, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư cách đạo đức tốt, thành thạo chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp theo tinh thần “dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới, sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử

thách và dám hành động vì lợi ích chung.

Thứ tư, xem xét, xây dựng cẩm nang, sổ tay về quy trình thủ tục đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Đây không chỉ là cẩm nang phục vụ trực tiếp cho công việc quản lý nhà nước của cán bộ, công chức, để tránh sai sót trong quá trình tham mưu thực hiện mà còn là cẩm nang giúp các nhà đầu tư tiếp cận được các quy định của pháp luật của tỉnh một cách công khai, minh bạch, rõ ràng, dễ thực hiện, rút ngắn thời gian, tiết kiệm nguồn lực cho các nhà đầu tư.

Thứ năm, đối với các dự án đầu tư phức tạp, trọng điểm của tỉnh nên có thành phần tham gia là Sở Tư pháp ngay từ những khâu đầu tiên, để phối hợp với các sở, ban, ngành có cái nhìn tổng thể quy định của hệ thống pháp luật, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ngay từ bước đầu, tránh để xảy ra tình trạng dự án tồn đọng, kéo dài.

Như vậy, việc nhận diện và tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt của pháp luật sẽ không chỉ tạo môi trường phát triển thuận lợi cho doanh nghiệp và xã hội mà còn củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp vào bộ máy công quyền, chế độ, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Việc xây dựng xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật có ý nghĩa quan trọng trong việc đưa pháp luật đến gần hơn với đời sống, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân ngay từ cơ sở. Để hướng dẫn các xã, phường trên địa bàn tỉnh thực hiện hiệu quả quy định về xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, ngày 02/02/2026, Sở Tư pháp ban hành Công văn số 311/STP-PBGD&TDTHPL hướng dẫn thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg.

Thời gian tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Thời gian lấy số liệu: Tính từ ngày 01/01 đến ngày 31/10 của năm đánh giá.

- Thời gian tổ chức đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với cấp xã: Hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo khoản 4, Điều 6, Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg gửi về Sở Tư pháp chậm nhất ngày 20/11 của năm đánh giá.

Hình thức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Hồ sơ gửi về Sở Tư pháp qua hệ thống quản lý văn bản điều hành Ioffice. Trong đó, các tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật thể hiện bằng mã QR trên văn bản đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Sở Tư pháp thành lập Tổ thẩm định để thẩm định các hồ sơ của UBND cấp xã đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật

Tiêu chí 1: Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Chỉ tiêu 1: Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Tài liệu chứng minh: Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành trong năm đánh giá, kèm theo các văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho chính quyền cấp xã (nếu có); Văn bản của cơ quan

có thẩm quyền về việc đình chỉ thi hành, bãi bỏ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có).

Chỉ tiêu 2: Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Tài liệu chứng minh: Có nội dung truyền thông và chứng minh hình thức truyền thông đã thực hiện đối với từng dự thảo (hình thức truyền thông dự thảo văn bản QPPL theo Điều 3, Nghị định 78/2025/NĐ-CP)

Chỉ tiêu 3: Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Tài liệu chứng minh: Quyết định phân công cán bộ, công chức cấp xã giúp HĐND, UBND cấp xã tự kiểm tra văn bản QPPL (*khoản 2 Điều 11 NĐ 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025*); Báo cáo kết quả tự kiểm tra và hồ sơ, văn bản, tài liệu liên quan việc thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã (*Khoản 1 điều 13 NĐ 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025*)

Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật

Chỉ tiêu 1: Thực hiện lập, cập nhật, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin

- Thực hiện lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai: Nội dung của danh mục thông tin phải được công khai theo Điều 17, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 và Điều 11, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Danh mục thông tin gồm các nội dung: Tên, số, ký hiệu văn bản, hồ sơ, tài liệu; ngày, tháng, năm tạo ra văn bản (*Quy định tại k3 Điều 6 Nghị định 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật TCTT*)

- Đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin: Đường link đăng tải Danh mục thông tin theo quy định của pháp luật

trên Cổng/Trang thông tin điện tử cấp xã; Biên bản niêm yết, hình ảnh chụp bảng niêm yết Danh mục thông tin tại trụ sở Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc hình thức phù hợp khác (nếu cấp xã không có Cổng/Trang thông tin điện tử)

Chỉ tiêu 2: Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin

Tài liệu chứng minh: Hồ sơ, văn bản, tài liệu phục vụ xây dựng, đăng tải hoặc niêm yết các văn bản quy phạm pháp luật của cấp xã (đường link trên Cổng/Trang Thông tin điện tử, lịch phát các tin, bài công khai thông tin được người có thẩm quyền phê duyệt; hình ảnh chụp các bảng niêm yết, công khai thông tin...); Đơn kiến nghị, phản ánh hoặc biên bản tổng hợp kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc công khai thông tin theo yêu cầu của Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có)

Chỉ tiêu 3: Thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin

Tài liệu chứng minh: Quy chế cung cấp thông tin, phân công nhiệm vụ thực hiện; Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân

cấp xã, kèm theo; Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin; Kết quả về việc cung cấp thông tin (văn bản); Đơn kiến nghị, phản ánh hoặc biên bản tổng hợp kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có); Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ (độc lập hoặc lồng ghép).

Chỉ tiêu 4: Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật

- Ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật: Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp xã. *Lưu ý:* Kế hoạch cần căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh và tình hình thực tiễn địa phương để đề ra các nhiệm vụ cụ thể sẽ thực hiện trong năm.

- Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm: Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả thực hiện Kế hoạch và các văn bản, tài liệu phục vụ tổ chức, triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; Hồ sơ, văn bản, tài liệu chứng minh kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

Chỉ tiêu 5: Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công

nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Hồ sơ, văn bản, tài liệu chứng minh kết quả thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật như: Kế hoạch, công văn, báo cáo... địa chỉ đường link trên Cổng/Trang Thông tin điện tử, mạng xã hội, các nền tảng cộng đồng trực tuyến...và tài liệu khác phù hợp

Chỉ tiêu 6: Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật

- Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã: Văn bản của cơ quan có thẩm quyền có nội dung bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã

- Tỷ lệ nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đã ban hành được bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện: Dự toán kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục

pháp luật được Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt/Quyết định giao dự toán ngân sách; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ (độc lập hoặc lồng ghép).

- Tỷ lệ tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật: Hồ sơ, tài liệu, văn bản có nội dung về việc tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật; Danh sách tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật (có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã); Tài liệu khác chứng minh kết quả thực hiện các nhiệm vụ.

Chỉ tiêu 7: Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý

- Ban hành kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hàng năm theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý: Kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hàng năm (Ban hành độc lập hoặc lồng ghép trong các kế hoạch của Ủy ban nhân dân cấp xã)

- Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hàng năm: Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả thực hiện Kế hoạch (báo cáo độc lập hoặc được lồng ghép) và các văn bản, tài liệu phục vụ tổ chức, triển khai các

nhiệm vụ của Kế hoạch; Tài liệu khác chứng minh kết quả thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch

- Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và được cập nhật đầy đủ, kịp thời (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang Thông tin điện tử): Hồ sơ, tài liệu, văn bản liên quan việc xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã; Đường link chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã; Báo cáo kết quả cập nhật chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý (báo cáo độc lập hoặc lồng ghép).

Tiêu chí 3: Hoà giải ở cơ sở

Chỉ tiêu 1: Thành lập, kiện toàn tổ hòa giải và công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở

Quyết định về việc thành lập, kiện toàn tổ hòa giải; bầu, công nhận, cho thôi tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên; Tài liệu khác chứng minh kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Lưu ý: Trong trường hợp có sự biến động về địa giới hành chính (sáp nhập thôn, xóm), hồ sơ minh chứng phải

bao gồm cả các văn bản về việc giải thể tổ cũ và thành lập tổ mới để đảm bảo tính liên tục và đúng quy định

Chỉ tiêu 2: Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở

- Tỷ lệ các vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải ở cơ sở được tiếp nhận, giải quyết theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở; Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở; Bảng tổng hợp số liệu vụ việc hòa giải; Trường hợp trong năm đánh giá địa bàn không phát sinh vụ việc hòa giải, UBND cấp xã cần có báo cáo về tình hình an ninh trật tự đồng thời trình diện Sổ theo dõi trống để được tính là đạt chỉ tiêu này.

- Tỷ lệ các vụ, việc hoà giải ở cơ sở được hòa giải thành: Hồ sơ vụ việc hòa giải (Biên bản hòa giải ở cơ sở hoặc biên bản làm việc và các tài liệu khác có liên quan); Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã về kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở theo biểu mẫu thống kê của ngành Tư pháp

Chỉ tiêu 3: Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hòa giải ở cơ sở

- Thu hút nhân lực có trình độ pháp luật tham gia làm hòa giải viên: Danh sách hòa giải viên là chuyên gia; văn bản mời hỗ trợ (Giấy mời hoặc văn bản

của UBND xã/Tổ hòa giải mời chuyên gia pháp lý tư vấn cho một vụ việc cụ thể thuộc phạm vi hòa giải); Biên bản phối hợp (Ghi nhận sự hiện diện và ý kiến tư vấn của đội ngũ chuyên gia trong các cuộc họp của tổ hòa giải hoặc các buổi hòa giải trực tiếp); Phối hợp trong tập huấn và tuyên truyền (Kế hoạch tập huấn có sự tham gia của báo cáo viên pháp luật hoặc các chuyên gia, cán bộ có trình độ pháp luật; Danh sách hòa giải viên tham gia các buổi bồi dưỡng kỹ năng do các chuyên gia phối hợp thực hiện; Các tài liệu bồi dưỡng, tờ rơi, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ do các cơ quan chuyên môn cung cấp cho tổ hòa giải).

Chỉ tiêu 4: Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo của quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở

- Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hòa giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã: Văn bản phân công nhiệm vụ công chức tham mưu công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; Báo cáo về cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở: Kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải

hàng năm; Giấy mời triệu tập hòa giải viên tham dự hội nghị tập huấn; Danh sách hòa giải viên tham gia các lớp tập huấn do cấp tỉnh hoặc cấp xã tổ chức; Danh sách nhận tài liệu pháp luật, cẩm nang hòa giải viên do UBND xã cấp phát. Trường hợp hòa giải viên tham gia các lớp/hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ của cấp trên tổ chức thì được tính đã được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở.

- Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định; Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định: Tài liệu, chứng từ liên quan đến nội dung cấp phát, sử dụng kinh phí hoạt động và thù lao vụ việc như dự toán và Quyết định phân bổ; Giấy đề nghị thanh toán thù lao; Quyết định chi trả thù lao, hỗ trợ kinh phí hoạt động; Chứng từ chi tiền.

Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg đã thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước về tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật, kỷ luật, kỷ cương, công khai, minh bạch, vì Nhân dân phục vụ; xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, lành mạnh cho người dân trong bối cảnh mới về sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

NGỌC HUỖN

Sở Tư pháp

Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An: những kết quả nổi bật trong năm 2025 và giải pháp tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với đất nước ta, được đánh dấu bằng việc đẩy mạnh hoàn thiện thể chế và cải cách bộ máy nhà nước. Trong bối cảnh đó, công tác Tư pháp được xác định có vai trò hết sức to lớn - là bệ đỡ cho việc xây dựng nhà nước pháp quyền, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Trong đó, công tác trợ giúp pháp lý (TGPL) với chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, nâng cao hiểu biết pháp luật cho người dân, góp phần đảm bảo công bằng xã hội ngày càng thể hiện vai trò quan trọng, không thể thiếu trong công tác Tư pháp cũng như trong việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Mặc dù năm 2025 là năm có nhiều thách thức cho mọi ngành, mọi lĩnh vực vì đây là năm đầu tiên thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Nhưng với đường lối đúng đắn, với sự quyết tâm cao nhất, ngành Tư pháp tỉnh Nghệ An đã đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực công tác, trong đó không thể không nhắc đến sự đóng góp mang nhiều ý nghĩa của công tác TGPL. Với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Sở cũng như Lãnh đạo Trung tâm TGPL, cùng với sự nhiệt huyết của đội ngũ viên chức, trợ giúp viên pháp lý (TGVPL), đã giúp công tác này gặt hái được nhiều kết quả nổi bật và mở ra nhiều giải pháp để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.

Công tác tham gia tố tụng (TGTT):

Kể từ khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 01/6/2015 phê duyệt Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015 - 2025, công tác TGPL trên phạm vi toàn quốc nói chung, tỉnh Nghệ An nói riêng đã tập trung vào hình thức TGTT. Từ năm 2016 đến nay, hàng năm, Bộ Tư pháp đều ban hành Công văn về việc xác định chỉ tiêu vụ việc TGTT cho TGVPL, lấy kết quả thực hiện chỉ tiêu vụ việc TGTT của năm làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua khen thưởng. Đây chính là động lực để các TGVPL phát huy tính năng động trong khai thác cũng như trong thực hiện vụ việc TGTT.

Trong năm 2025, công tác TGTT chủ yếu do đội ngũ TGVPL thực hiện, giữ vai trò nòng cốt. Kết quả của công tác này được thể hiện qua các

con số rất ấn tượng: Số vụ việc TGTT thụ lý trong năm là 1.409 /1.174 vụ việc TGPL. Tổng số lượt người được TGPL bằng hình thức TGTT trong các vụ việc đã hoàn thành trong năm là 735/800 lượt người được TGPL, chiếm 91,9%. Nhờ kết quả này, mà tất cả các TGVPL đạt chỉ tiêu vụ việc năm, trong đó 12/14 TGVPL vượt mức chỉ tiêu tốt, chiếm 85,72%; 01/14 TGVPL đạt chỉ tiêu khá, chiếm 7,14%; 01/14 TGVPL đạt chỉ tiêu, chiếm 7,14%.

Không chỉ đạt nhiều về số lượng mà chất lượng vụ việc TGTT ngày càng được nâng lên. Khá nhiều các vụ án hình sự, đề xuất của người TGPL đã được Hội đồng xét xử chấp nhận và áp dụng hình phạt ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên; cũng có vụ được Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên,

thậm chí cho hưởng án treo. Có nhiều vụ án dân sự được TGVPL thực hiện thành công, bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích của đương sự; có vụ tranh chấp đã được hòa giải thành, kết quả là Tòa án đình chỉ vụ án hoặc ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Tất cả các vụ việc đã hoàn thành đều được thẩm định chặt chẽ. Qua công tác thẩm định cho thấy 100% vụ việc đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu của người được TGPL. Số vụ việc thành công, hiệu quả đạt các tiêu chí chất lượng theo Quyết định số 1179/QĐ-BTP ngày 16/5/2022 của Bộ Tư pháp là 443/804 vụ việc - chiếm tỷ lệ 55,1%.

Công tác truyền thông về TGPL

Xác định công tác truyền thông về TGPL giữ vai trò **quan trọng trong việc** đưa chính sách pháp luật đến với người dân, trong năm 2025, mặc dù kinh phí cấp cho công tác này hạn chế hơn những năm trước nhưng Trung tâm TGPL vẫn nỗ lực triển khai, tổ chức được 08 đợt truyền thông và tư vấn pháp luật về TGPL về tận thôn, xóm, bản, xã khó khăn trên địa bàn tỉnh với hơn 1.000 lượt người tham dự; in ấn hơn 20.000 tờ gấp pháp luật, 345 Bảng thông tin về TGPL; các loại biểu mẫu, danh sách TGVPL và Luật sư cộng tác viên... để lắp đặt

tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, phường, trụ sở tiếp dân của các cơ quan tiến hành tố tụng, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ... Đặc biệt, trong năm đã ký hợp đồng truyền thông để tuyên truyền, giới thiệu về tổ chức và hoạt động của Trung tâm TGPL và các Chi nhánh trên Trang thông tin điện tử Nghệ An. Bên cạnh đó, cũng đã phối hợp Đài phát thanh truyền hình VTV5 thực hiện 01 phóng sự tuyên truyền về hoạt động TGPL tại Nghệ An. Phối hợp với Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp Pháp lý tổ chức tập huấn về cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin giữa các tổ chức thực hiện TGPL và các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan liên quan trong việc cung cấp dịch vụ TGPL cho nhóm đối tượng đặc thù.

Ngoài ra, Trung tâm TGPL vẫn duy trì đường dây nóng về TGPL, trong năm đã tiếp nhận hàng chục cuộc điện thoại của người dân.

Công tác phối hợp liên ngành trong tố tụng

Ở Nghệ An, từ khi thực hiện Thông tư liên tịch số 11/2013/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 04/07/2013 hướng dẫn thực hiện một số quy định của pháp luật về TGPL trong hoạt động tố tụng (thay thế Thông tư liên tịch số 10/2007), hàng năm, Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố

tụng đã ban hành kế hoạch hoạt động, trong đó luôn chú trọng đến công tác kiểm tra tại các cơ quan tiến hành tố tụng, điều này giúp cho việc phối hợp trong công tác này ngày càng được chấn chỉnh và đi vào chiều sâu.

Kể thừa kết quả phối hợp trong những năm qua, năm 2025 mối quan hệ phối hợp càng phát triển, từ đó giúp cho công tác TGTT được kịp thời, thông suốt và đầy đủ. Để nhanh chóng tiếp nhận thông tin vụ việc, thông tin của người được TGPL từ các cơ quan tiến hành tố tụng, Trung tâm đã cung cấp danh sách, số điện thoại của TGVPL, luật sư cộng tác viên cho các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam. Để khi phát hiện các vụ việc có đối tượng TGPL thì các cơ quan này nhanh chóng liên hệ với Trung tâm. Đối với các vụ án hình sự, ngay sau khi Cơ quan Cảnh sát điều tra có yêu cầu phân công người bào chữa thì Trung tâm cử người TGTT ngay và vào cuộc nhanh chóng, đảm bảo đúng quy trình tố tụng nhằm tăng tính hiệu quả của việc bào chữa.

Trong năm 2025 đã thực hiện kiểm tra công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tại các cơ quan Viện Kiểm sát, Tòa án khu vực VII, khu vực IX và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh.

Có thể khẳng định, công tác phối hợp giữa Trung tâm TGPL với các cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng ngày càng chặt chẽ và toàn diện. Trong năm 2025, công tác này được thực hiện nghiêm túc trên mọi mặt, bên cạnh đó, việc phối hợp với cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn tỉnh cũng được Trung tâm quan tâm thực hiện, nên đã góp phần đưa số lượng vụ việc tham gia tố tụng tăng trong năm và đạt hiệu quả cao.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL

Xác định việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL là vô cùng quan trọng trong thời đại số nên lãnh đạo Trung tâm TGPL đã thường xuyên quyết liệt chỉ đạo để công tác này ngày càng thực hiện nghiêm túc. Trung tâm thường xuyên cập nhật thông tin về tổ chức, người thực hiện TGPL, thông tin việc, vụ việc TGPL lên Hệ thống phần mềm quản lý về TGPL, đồng thời, đã ứng dụng công nghệ thông tin để trích xuất các thống kê, báo cáo phục vụ cho công tác quản lý, điều này giúp cho việc thống kê báo cáo công tác định kỳ, đột xuất được bài bản, chính xác, đúng quy định.

Bên cạnh đó, trong năm 2025, các TGVPL đã tham gia hiệu quả 61 phiên tòa trực

tuyến tại các điểm cầu do ngành Tòa án tổ chức, góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả hoạt động tư pháp.

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác TGPL trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, trong đó đặc biệt chú ý đến công tác chính trị - tư tưởng, coi đây là nền tảng để phát huy sức mạnh tập thể và cũng là sức mạnh để thúc đẩy mỗi cá nhân TGVPL, mỗi viên chức không chỉ ngày càng vững hơn về nghiệp vụ mà còn hun đúc được ngọn lửa nhiệt thành trong công tác chuyên môn.

Thứ hai, cần bổ sung đủ nhân lực và kinh phí tương xứng cho công tác TGPL. Bên cạnh đó, cũng cần quan tâm tổ chức bồi dưỡng về kỹ năng hành nghề, kỹ năng ứng dụng công nghệ, kỹ năng truyền thông cho đội ngũ làm công tác TGPL để không ngừng nâng cao trình độ, chất lượng làm việc của đội ngũ TGVPL.

Thứ ba, không ngừng tăng cường và nâng cao hiệu quả của công tác phối hợp trong hoạt động tố tụng, không ngừng phát huy vai trò của các thành viên trong Hội đồng phối hợp liên ngành để công tác này ngày càng được thực hiện đồng bộ, nhịp nhàng, chặt chẽ, nghiêm túc, tích cực

hơn nữa, từ đó tạo bàn đạp vững chắc để tiếp tục nâng cao số lượng cũng như chất lượng của công tác tham gia tố tụng.

Thứ tư, tận dụng triệt để ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành tổ chức và hoạt động TGPL; tích cực, chủ động hơn nữa trong việc tham gia các phiên tòa trực tuyến để góp phần thúc đẩy công tác chuyển đổi số, phát triển công nghệ thông tin trong lĩnh vực Tư pháp.

Thứ năm, tiếp tục xác định tầm quan trọng của công tác thông tin, truyền thông về hoạt động TGPL và gắn công tác này với chuyển đổi số. Đa dạng hóa các phương thức truyền thông về TGPL, trong đó quan tâm tới việc thực hiện công tác này qua kênh báo chí, phát thanh truyền hình để ngày càng lan tỏa mạnh mẽ ý nghĩa của công tác này tới người dân.

Trên con đường tiến vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, hy vọng rằng, với sự quan tâm sâu sát của Lãnh đạo Sở và Lãnh đạo Trung tâm, với sự quyết liệt trong việc thực hiện các giải pháp đề ra và với sự tận tâm của đội ngũ làm công tác TGPL, Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh nhà sẽ trở thành điểm sáng trong công tác an sinh xã hội, luôn xứng đáng là địa chỉ tin cậy của người dân.

HOÀNG HÀ

Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước

Một số giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong năm 2026

Năm 2025, Nghệ An đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, chấn chỉnh công tác quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực có liên quan đến công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Nhờ vậy tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh được giữ vững, tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí đều giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Từ ngày 15/12/2024 đến 14/12/2025, trên địa bàn Nghệ An xảy ra 362 vụ tai nạn giao thông, làm chết 261 người, bị thương 203 người. So với cùng kỳ năm 2024, giảm 37 vụ (giảm 9,3%), giảm 5 người chết (giảm 1,9%), giảm 27 người bị thương (giảm 11,7%).

Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Trong những năm qua, Nghệ An đã tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT) vừa mang tính cụ thể vừa có tính chiến lược lâu dài, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Đặc biệt sau khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, Nghệ An đã có Công văn số 7033/UBND-NC ngày 17/7/2025 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Ban An toàn giao thông cấp xã. Trên cơ sở đó, 130/130 xã, phường đã thành lập Ban An toàn giao thông cấp xã, ban hành quy chế hoạt động, phân công trách nhiệm thành viên Ban Chỉ đạo theo quy định. Nhờ đó, công tác bảo đảm TTATGT được chỉ đạo triển khai xuyên suốt, hiệu quả ngay từ địa bàn cơ sở, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu

quả, hiệu năng trong công tác chỉ đạo triển khai nhiệm vụ bảo đảm TTATGT.

Với quyết tâm kéo giảm tai nạn giao thông trong năm 2026, Nghệ An tập trung triển khai hiệu quả nội dung chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm TTATGT⁽¹⁾.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật, làm thay đổi căn bản, toàn diện ý thức của người tham gia giao thông

Trong năm 2025, việc chỉ đạo đổi mới căn bản, toàn diện công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về TTATGT với nhiều hình thức đa dạng phù hợp với mọi tầng lớp Nhân dân được

(1) trong đó trọng tâm là Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí Thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới; các Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật Đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: Số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023; số 23/CT-TTg ngày 26/7/2024; số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024; số 11/CT-TTg ngày 21/4/2025.

chú trọng, lồng ghép hình thức trực quan, ứng dụng khoa học, kỹ thuật, mạng xã hội để đẩy mạnh công tác tuyên truyền với một số hình thức nổi bật như: Tuyên truyền pháp luật và kỹ năng lái xe an toàn cho 3.500 học sinh; trao tặng 69.386 mũ bảo hiểm cho học sinh lớp 1; xây dựng 23 mô hình “Cổng trường An toàn giao thông tiêu biểu”; xây dựng Văn hóa giao thông an toàn cho hơn 2.000 sinh viên trường Đại học Nghệ An; tuyên truyền cho hơn 200 lượt công nhân tại nhà máy JTEC; lắp đặt bổ sung 300 pano, 6.000 móc khóa, 5.400 bút gắn nội dung tuyên truyền pháp luật về trật tự ATGT; 1.500 cuốn Cẩm nang an toàn giao thông đường bộ; gần 3.000 cuốn sách “Vui học An toàn giao thông”; ký cam kết cho 1.000 chủ xe và lái xe thuộc các công ty kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; xây dựng hơn 52 phóng sự liên quan đến TTATGT.

Nhằm phát huy những kết quả đã đạt được, trong năm

2026, tỉnh Nghệ An tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông, trong đó chú trọng các quy định mới của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật Đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức của người tham gia giao thông, xây dựng văn hóa giao thông an toàn, với các chủ đề chủ yếu như: An toàn giao thông trong học sinh; các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông; vi phạm tốc độ quy định; giải tỏa vi phạm, chống tái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, chỉnh trang đô thị; an toàn giao thông cho đối tượng lao động tự do, công nhân trong các khu công nghiệp và đồng bào dân tộc miền núi

Gắn công tác tuyên truyền với xử lý vi phạm nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT

Trong thời gian qua, Công an tỉnh đã tập trung chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông. Năm 2025, các lực lượng chức năng đã tổ chức hơn 39.000 ca tuần tra kiểm soát giao thông với hơn 127.000 lượt

cán bộ chiến sĩ tham gia, phát hiện, lập biên bản hành chính về trật tự ATGT gần 93.000 trường hợp; ra quyết định xử phạt gần 83.000 trường hợp, chuyển Ngân sách Nhà nước thu hơn 144 tỷ đồng. Một số lỗi vi phạm chính như: Người ngồi trên mô tô - xe máy khi tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm: 5.492 trường hợp; không có Giấy phép lái xe (GPLX): 12.701 trường hợp; sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông: 6.231 trường hợp; chạy quá tốc độ quy định: 25.570 trường hợp; dừng, đỗ không đúng nơi quy định: 218 trường hợp; xe chở hàng quá tải: 1.521 trường hợp; xe chở quá khổ giới hạn: 1.542 trường hợp; tự ý cơ rời nối, thành thùng: 10 trường hợp; không đảm bảo an toàn kỹ thuật: 1.891 trường hợp; chở quá số người quy định: 139 trường hợp; người điều khiển phương tiện giao thông mà trong cơ thể có chất ma túy: 160 trường hợp...

Bên cạnh đó, thông qua Hệ thống giám sát xử lý vi phạm TTATGT, đã phát hiện và ghi nhận: 4.965 trường hợp (điều khiển phương tiện chạy quá tốc độ quy định: 4.892 trường hợp; không chấp hành tín hiệu đèn: 73 trường hợp); xử phạt chuyển Ngân sách Nhà nước thu 11.504.300.000 đồng; tước quyền sử dụng GPLX có thời hạn: 1.084 lượt GPLX; trừ điểm GPLX 455 trường hợp.

Để xử lý, ngăn chặn gia tăng tình trạng vi phạm pháp

luật về TTATGT, Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo phân công, phân nhiệm cho Cảnh sát giao thông, Công an cấp xã tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân chính dẫn đến các vụ tai nạn giao thông như: Vi phạm nồng độ cồn, vi phạm tốc độ, giao xe cho người chưa đủ tuổi, chưa đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông...

Đầu tư xây dựng phát triển toàn diện, đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông - tổ chức giao thông khoa học, hợp lý, phù hợp với hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông

Trong thời gian qua, tỉnh đã tập trung các nguồn lực đầu tư phát triển mạnh mẽ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án Đường giao thông nối Vinh - Cửa Lò (giai đoạn 2); đường giao thông nối từ Quốc lộ 7C (Đô Lương) đến đường Hồ Chí Minh (Tân Kỳ); dự án nâng cấp mở rộng sân bay Vinh; thi công 05 dự án, gồm: Đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hoá) - Cửa Lò (Nghệ An) đoạn Km7 - Km76; đường vào trung tâm xã Nhân Mai và Mai Sơn; cải tạo, nâng cấp ĐT.532; đường gom, hàng rào ngăn cách để xóa bỏ 07 lối đi tự mở tuyến đường sắt Bắc - Nam trên địa bàn tỉnh Nghệ An; dự án nâng cấp mở rộng QL.7 đoạn Diễn Châu -

Đô Lương; dự án nâng cấp mở rộng QL.46 đoạn Vinh - Nam Đàn; Rà soát, phát hiện và cơ bản xử lý được 227 vị trí bất cập về tổ chức giao thông, trong đó có 01 vị trí hay xảy ra tai nạn giao thông, 31 điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và 195 điểm bất cập về tổ chức giao thông.

Công tác bảo đảm TTATGT đường sắt, đường thủy nội địa được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Trong năm, các lực lượng chức năng đã đóng 08 lối đi tự mở qua đường sắt, hoàn thành việc nâng cấp 03 lối đi tự mở lên đường ngang có cảnh báo tự động.

Trong năm 2026, tỉnh Nghệ An tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm như: Đường bộ cao tốc Vinh - Thanh Thủy; nâng cấp, mở rộng QL7 đoạn Đô Lương (Km36+00) - Nậm Cắn (km224+00); nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 48 đoạn Km20 - Km112. Hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng các dự án: Đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hoá) - Cửa Lò (Nghệ An) đoạn Km7 - Km76; đường vào trung tâm xã Nhôn Mai và Mai Sơn; cải tạo, nâng cấp ĐT.532 đoạn Km0+00 - Km28+00; xây dựng tuyến đường tránh thị trấn Nam Đàn; Xây dựng công trình cầu Hói Quai Km0+224 Đường tỉnh 534; Sửa chữa cầu treo Bản Lau, xã Tương Dương; đường gom, hàng rào ngăn cách để

xóa bỏ 07 lối đi tự mở và cấm mốc chỉ giới hành lang ATGT dọc tuyến đường sắt Bắc - Nam trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo khắc phục thiệt hại do mưa, lũ gây ra, nhất là các thiệt hại về kết cấu hạ tầng giao thông, tại các tuyến đường trọng điểm, tuyến đường miền núi bị sạt lở, đứt gãy, các cầu treo bị lũ cuốn trôi, nhằm đảm bảo giao thông thông suốt, phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân. Nghiên cứu tổ chức giao thông đảm bảo đồng bộ với kết cấu hạ tầng giao thông và sự phát triển kinh tế - xã hội, nhất là tại khu vực đô thị, khu đông dân cư.

Chỉ đạo toàn diện các giải pháp bảo đảm TTATGT trên các lĩnh vực liên quan

Trong năm 2025, tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc đào tạo, sát hạch, cấp GPLX cho ngành Công an; đã tổ chức 188 kỳ thi sát hạch cấp mới giấy phép lái xe và phục hồi giấy phép lái xe cho 75.668 học viên; kiểm tra, thẩm định các Trung tâm sát hạch loại 3, sân tập lái để tổ chức sát hạch lái xe mô tô... Nghệ An là địa phương đầu tiên và dẫn đầu cả nước về kết quả công tác tổ chức sát hạch, đổi, cấp GPLX; bố trí 19 điểm cấp đổi giấy phép lái xe tại 19 Công an cấp xã trên toàn tỉnh.

Bên cạnh đó, chỉ đạo bàn giao toàn bộ 191 cụm đèn

tín hiệu giao thông cho lực lượng Cảnh sát giao thông để thực hiện điều tiết giao thông. Hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống 600 camera giám sát an ninh, và xử lý vi phạm giao thông trên các tuyến đường trọng điểm; đăng ký mới: 17.322 ô tô, 74.738 mô tô - xe máy, 22.227 xe máy điện, nâng tổng số phương tiện hiện đang quản lý là 219.972 xe ô tô; 2.162.896 xe mô tô; 174.902 xe máy điện. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực: Vận tải, đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, kiểm soát chặt chẽ công tác đăng kiểm phương tiện giao thông. Tăng cường công tác bảo đảm TTATGT đường sắt, đường thủy nội địa, kịp thời chỉ đạo khắc phục các vấn đề tồn tại như: Đảm bảo an toàn giao thông tại các lối đi tự mở; phương tiện thủy nội địa chở quá số người quy định, không có thiết bị cứu sinh.

Trong năm 2026, với quyết tâm chỉ đạo của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự vào cuộc của các sở, ngành, chính quyền các cấp, công tác bảo đảm TTATGT sẽ được triển khai đồng bộ, quyết liệt và đạt được mục tiêu đề ra là giảm tai nạn giao thông trên 5% trên cả ba tiêu chí (số vụ, số người chết và số người bị thương) so với cùng kỳ năm trước.

VÕ THÀNH

Ban An toàn giao thông tỉnh

Một số nội dung quan trọng TRONG DỰ THẢO LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN SỬA ĐỔI

Ngày 06/4/2016, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật Tiếp cận thông tin (gọi tắt Luật số 104/2016/QH13). Tuy nhiên, kể từ ngày 01/7/2025, thực hiện tổ chức bộ máy mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, theo đó, các quy định về trách nhiệm của các cơ quan cung cấp thông tin trong Luật số 104/2016/QH13 không còn phù hợp với mô hình tổ chức sau sắp xếp. Mặt khác, các quy phạm pháp luật theo Luật số 104/2016/QH13 cần được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung để phù hợp với sự phát triển của khoa học và công nghệ theo hướng đa dạng, nhanh chóng và thuận lợi hơn cho người dân. Từ các cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên cho thấy, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung toàn diện các quy định của Luật số 104/2016/QH13 cho phù hợp, dự thảo Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi) có những điểm mới so với Luật số 104/2016/QH13 như sau:

Về chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin: Dự thảo Luật điều chỉnh quy định về chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin phù hợp với mô hình tổ chức của các cơ quan sau sắp xếp; đồng thời bổ

sung quy định những đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có trách nhiệm cung cấp thông tin.

Về phạm vi và trách nhiệm cung cấp thông tin: Dự thảo Luật kế thừa quy định hiện hành về việc cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin do mình tạo ra. Bên cạnh đó, để tăng cường trách nhiệm cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung các quy định như: (1) cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin do mình tạo ra, nắm giữ trong trường hợp việc cung cấp thông tin là cần thiết để bảo vệ lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng; (2) đối với hồ sơ, tài liệu có chứa cả thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận và các phần thông tin có thể được phân tách hợp lý, các cơ quan, đơn vị có thể xem xét, quyết định cung cấp một phần hồ sơ, tài liệu nếu việc cung cấp bảo đảm yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình; UBND cấp xã chỉ cung cấp thông tin do mình tạo ra, không cung cấp thông tin do mình nhận được....

- *Về thông tin công dân không được tiếp cận và thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện:* Ngoài việc kế thừa một số loại thông tin theo quy định tại Điều 6 Luật số 104/2016/QH13, Dự thảo Luật bổ sung thêm các quy định về thông tin công dân không được tiếp cận để bảo đảm cụ thể, đầy đủ, rõ ràng hơn và thống nhất, đồng bộ với quy định của pháp luật có liên quan như: Thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình theo quy định của pháp luật dân sự; dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Bí mật kinh doanh theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ. Đối với thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện: Bên cạnh kế thừa các thông tin được tiếp cận có điều kiện quy định tại Điều 7 Luật số 104/2016/QH13 (bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình), Điều 16 dự thảo Luật bổ sung các thông tin được tiếp cận có điều kiện là dữ liệu cá nhân và tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử.

- *Về thông tin phải được công khai:* Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung các thông tin phải được công khai rộng rãi để bảo đảm đồng bộ với các

luật chuyên ngành trong các lĩnh vực (như y tế, giáo dục, an toàn thực phẩm, môi trường, tài chính, đất đai, xây dựng, đấu thầu, lao động...); bổ sung thông tin về dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu do đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp..., đồng thời dự thảo Luật cũng quy định căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan, đơn vị chủ động công khai thông tin khác do mình tạo ra hoặc nắm giữ liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng.

- *Về trình tự, thủ tục công khai thông tin, cung cấp thông tin theo yêu cầu:* Chương III dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung theo hướng tập trung quy định các hình thức công khai thông tin, cung cấp thông tin theo yêu cầu; không quy định cụ thể trình tự, thủ tục tại Luật (giao Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục và các mẫu phiếu áp dụng trong cung cấp thông tin); đồng thời, rút ngắn các quy định về thời gian, thời hạn giải quyết thủ tục cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- *Về xử lý thông tin công khai không chính xác:* Điều 22 dự thảo Luật bổ sung quy định trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc công khai thông tin đã được đính chính trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị đã công khai thông tin không chính xác nhằm tạo thuận lợi cho người dân biết được việc đính chính và

nội dung thông tin được đính chính một cách nhanh chóng, dễ dàng, đồng thời đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tiếp cận thông tin.

- *Về trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin:* Dự thảo Luật quy định khái quát trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin, bao gồm trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin; tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện quyền tiếp cận thông tin; bổ sung quy định về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị tạo điều kiện và khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào việc xây dựng hệ thống thông tin công cộng; nâng cấp, đầu tư các trang thiết bị chuyên dùng phục vụ cho hoạt động cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật liên quan.

- *Về nguyên tắc ứng dụng công nghệ số và quy định chuyển tiếp:* Dự thảo Luật bổ sung nguyên tắc đẩy mạnh

ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cung cấp thông tin; sửa đổi, bổ sung quy định về các hành vi bị nghiêm cấm; sửa đổi quy định về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước cho phù hợp, chính xác; bổ sung quy định về trách nhiệm của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh giám sát việc bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn đặc khu không tổ chức Hội đồng nhân dân để phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Bên cạnh đó, để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (không tổ chức cấp huyện), dự thảo Luật quy định cơ quan tiếp nhận hồ sơ có chứa thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin do chính quyền địa phương cấp huyện tạo ra trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 có trách nhiệm cung cấp thông tin cho công dân theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật này.

- *Về phân quyền, phân cấp:* Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung quy định về các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin để phù hợp với tên gọi và mô hình tổ chức sau sắp xếp (bỏ quy định về các cơ quan ở cấp huyện; cập nhật tên của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh)... Đối với UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã, để bảo đảm nguyên tắc phân
(Xem tiếp trang 60)

Một số nội dung mới của dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi)

Ngày 09/01/2026, Chính Phủ thông qua Nghị Quyết số 05/NQ-CP về chính sách của Luật Hộ tịch (sửa đổi). Trên cơ sở 05 chính sách đã được thông qua, Bộ Tư pháp đang hoàn thiện quy trình xây dựng hồ sơ dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) để trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI (tháng 4 năm 2026). Dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm quyền nhân thân, quyền công dân của cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân; nâng cấp, phát triển Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số quốc gia; khắc phục hạn chế, vướng mắc trong triển khai thi hành Luật Hộ tịch 2014; chuyên nghiệp hóa đội ngũ công chức thực hiện công tác hộ tịch bảo đảm tiêu chuẩn, năng lực phù hợp với vị trí việc làm, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước về hộ tịch. Một số nội dung mới đáng chú ý của Dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) như sau:

1. Sửa đổi các quy định về phân quyền đăng ký hộ tịch

Nhằm bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) đã quy định rõ thẩm quyền đăng ký hộ tịch, trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tiếp nhận thẩm quyền đăng ký tất cả các loại việc về hộ tịch; phân định lại trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch theo hướng cấp Trung ương và cấp tỉnh chỉ tập trung vào thực hiện quản lý nhà nước. Việc phân quyền triệt để, xác định thống nhất thẩm quyền đăng ký tất cả các việc hộ tịch thuộc UBND cấp xã; phân định rõ trách nhiệm quản lý của Trung ương, cấp tỉnh giúp đơn giản hóa các TTHC trong lĩnh vực hộ tịch; thuận lợi cho cơ quan đăng ký hộ tịch, người dân trong xác định thẩm quyền đăng ký hộ tịch, tránh tình trạng đăng ký hộ tịch sai thẩm quyền, làm ảnh hưởng đến công tác quản lý hộ tịch, uy tín về giá trị của giấy tờ hộ tịch, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

2. Sửa đổi quy định về tiếp nhận, giải quyết đăng ký

hộ tịch theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện đăng ký hộ tịch không phụ thuộc vào nơi cư trú, ưu tiên khai thác, sử dụng dữ liệu điện tử.

- Dự thảo Luật quy định thẩm quyền đăng ký hộ tịch theo hướng cho phép người dân thực hiện đăng ký hộ tịch theo hướng “phi địa giới hành chính”, không phụ thuộc vào nơi cư trú đối với tất cả các việc hộ tịch.

- Dự thảo Luật sửa đổi toàn bộ các quy định về thủ tục đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân cấp xã, quy định rõ thẩm quyền, đối tượng, phạm vi của từng thủ tục đăng ký hộ tịch, bảo đảm bao quát toàn bộ các trường hợp đăng ký hộ tịch (cả trong nước và có yếu tố nước ngoài).

- Dự thảo Luật sửa đổi các quy định về phương thức yêu cầu, nhận kết quả đăng ký hộ tịch theo hướng linh hoạt, thuận lợi hơn, khẳng định người dân có quyền lựa chọn nộp hồ sơ, nhận kết quả đăng ký hộ tịch theo phương thức trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc trên môi trường điện tử.

- Dự thảo Luật sửa đổi quy định về Sổ hộ tịch theo hướng:

Sổ hộ tịch được lập tại cơ quan đăng ký hộ tịch để xác nhận hoặc ghi các sự kiện hộ tịch theo quy định; giao Bộ Tư pháp hướng dẫn chi tiết chế độ lập, quản lý, sử dụng Sổ hộ tịch theo hướng giảm bớt thời gian tác nghiệp, tăng cường hiệu quả của dữ liệu điện tử. Chỉ yêu cầu việc mở sổ giấy đối với việc đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn.

- Dự thảo Luật sửa đổi các quy định về giấy tờ hộ tịch theo hướng xác định giấy tờ hộ tịch bao gồm: Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy chứng tử, văn bản xác nhận hộ tịch là kết quả giải quyết các việc hộ tịch khác do cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch có thẩm quyền cấp, xác nhận.

- Dự thảo Luật quy định các sự kiện thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc thành một sự kiện chung, thống nhất là “Thay đổi thông tin hộ tịch”. Theo đó, thay đổi thông tin hộ tịch là việc cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền cho phép, ghi nhận các biến động về thông tin nhân thân của cá nhân do thay đổi, cải chính, bổ sung, điều chỉnh thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc khi có lý do chính đáng, đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật dân sự, quy định của Luật này và quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Sửa đổi quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch

Dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) xác định Cơ sở dữ liệu hộ tịch (CSDLHT) là cơ sở dữ liệu quốc gia, được xây dựng, quản lý tập trung từ Trung ương đến địa phương do Bộ Tư pháp quản lý; được bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, có khả năng mở rộng, nâng cấp; kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác; bảo đảm quyền khai thác thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; bảo đảm lưu trữ đầy đủ thông tin của cá nhân trong các lần thu thập, cập nhật, điều chỉnh trong cơ sở dữ liệu; sử dụng thống nhất thuật ngữ “Cơ sở dữ liệu hộ tịch” để phù hợp với Luật Dữ liệu và Luật Giao dịch điện tử.

4. Sửa đổi quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch, công chức làm công tác hộ tịch

- Dự thảo Luật sửa đổi quy định về trách nhiệm UBND cấp tỉnh trong việc chỉ đạo thực hiện đăng ký, quản lý hộ tịch; thu hồi, hủy bỏ giấy tờ hộ tịch, thông tin hộ tịch cấp, đăng ký trái quy định pháp luật; cơ chế ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện hoạt động này.

Dự thảo Luật sửa đổi quy định về trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc bảo đảm trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, kinh phí xây dựng, cập nhật, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trong phạm vi địa phương quản lý; tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện công tác đăng ký,

quản lý hộ tịch và thống kê số liệu đăng ký hộ tịch báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Sửa đổi quy định về người làm công tác hộ tịch

Dự thảo Luật giao Chính phủ chỉ đạo rà soát, bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch, kiện toàn đội ngũ công chức thực hiện công tác hộ tịch nhằm xây dựng một đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch chuyên trách; quy định điều kiện, tiêu chuẩn nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng cho công chức thực hiện công tác hộ tịch bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong Luật (khoản 3 Điều 28). Theo đó, điều kiện, tiêu chuẩn của công chức hộ tịch cấp xã sẽ cần đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tiêu chuẩn chung của công chức, tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật.

Theo dự thảo, Luật Hộ tịch (sửa đổi) dự kiến có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2027. Với những điểm mới của Dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, góp nhân đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tạo thuận lợi hơn nữa cho người dân và doanh nghiệp khi tham gia các thủ tục hành chính.

THÙY VÂN

Sở Tư pháp

Hỏi đáp pháp luật về lĩnh vực Hộ tịch

Câu hỏi 1: Năm 2018, tôi đã đăng ký kết hôn tại UBND phường A, thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay, vợ chồng chúng tôi đang sinh sống và làm việc (có đăng ký tạm trú) tại phường T, tỉnh Nghệ An. Tôi đang cần Trích lục kết hôn để tham gia một số giao dịch dân sự. Vậy, tôi phải vào Thành phố Hồ Chí Minh để xin trích lục kết hôn hay có thể xin tại đâu?

Trả lời:

Điều 63 Luật Hộ tịch quy định “*Cá nhân không phụ thuộc vào nơi cư trú có quyền yêu cầu Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch cấp bản sao trích lục hộ tịch về sự kiện hộ tịch của mình đã được đăng ký*”. Khoản 1, Điều 13 Nghị định 87/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4, Điều 3 Nghị định 07/2025/NĐ-CP) quy định “*Cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4, Điều 8 của Nghị định này cấp bản sao trích lục hộ tịch theo yêu cầu của cá nhân, không phụ thuộc vào nơi đã đăng ký việc hộ tịch và nơi cư trú của người có yêu cầu*.”.

Trong trường hợp trên, nếu thông tin đăng ký kết hôn của ông (bà) đã có trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, ông (bà) không cần phải vào phường A, thành phố Hồ Chí Minh để đề nghị cấp Trích lục kết hôn. Ông (bà) có thể nộp hồ sơ cấp Trích lục kết hôn trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dichvucongvocgia.gov.vn (theo thủ tục “*Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh*”) đến bất kỳ Sở Tư pháp hoặc UBND xã, phường (cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử) trên phạm vi toàn quốc.

Câu hỏi 2: Bà A và ông B đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Năm 2021, Bà A và ông B chung sống với nhau và sinh cháu C tại

Hàn Quốc. Tại thời điểm sinh cháu C, bà A và ông B chưa đăng ký kết hôn (cả hai đều độc thân). Cháu C đã được đăng ký khai sinh tại Cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại Hàn Quốc với phần thông tin của người cha trong Giấy khai sinh bỏ trống. Hiện nay, bà A, ông B và cháu C đã về Việt Nam sinh sống, hiện đang cư trú tại xã N, tỉnh Nghệ An. Bà A và ông B đã đăng ký kết hôn và muốn bổ sung thông tin của ông B vào Giấy khai sinh của cháu C và thay đổi họ của cháu C theo họ của ông B. Bà A và ông B cần làm thủ tục gì và cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết.

Trả lời:

Khoản 2 Điều 16 Thông tư 04/2020/TT-BTP quy định “*Trường hợp con do người vợ sinh ra trước thời điểm đăng ký kết hôn, đã được đăng ký khai sinh nhưng không có thông tin về người cha, nay vợ chồng có văn bản thừa nhận là con chung thì không phải làm thủ tục nhận cha, con mà làm thủ tục bổ sung hộ tịch để ghi bổ sung thông tin về người cha trong Sổ đăng ký khai sinh và Giấy khai sinh của người con*”.

Điều 27 Luật hộ tịch năm 2014 quy định “*Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc nơi cư trú của cá nhân có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi; bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước*.”

Khoản 3 Điều 28 Luật Hộ tịch quy định: “*Trường hợp nơi đăng ký hộ tịch trước đây là Cơ quan đại diện thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao trích lục hộ tịch đến Bộ Ngoại giao để chuyển đến Cơ quan đại diện ghi vào Sổ hộ tịch*”. Đồng thời khoản 4 Điều 18 Thông tư số 04/2020/TT-

BTP quy định: “Trường hợp cơ quan thực hiện việc bổ sung thông tin hộ tịch không phải cơ quan đăng ký hộ tịch trước đây, thì sau khi giải quyết phải thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao trích lục hộ tịch đến cơ quan đăng ký hộ tịch trước đây để ghi vào Sổ hộ tịch; nếu cơ quan đăng ký hộ tịch trước đây là Cơ quan đại diện thì thông báo đến Bộ Ngoại giao”.

Hiện nay, bà A và ông B đã đăng ký kết hôn, do đó ông B không phải làm thủ tục đăng ký nhận cha con. Nếu bà A và ông B có văn bản thừa nhận là con chung thì chỉ cần làm thủ tục bổ sung thông tin hộ tịch. Ông B có thể nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dichvucongquocgia.gov.vn (theo tên thủ tục “Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc”) đến UBND xã nơi ông bà đang cư trú.

Sau khi thực hiện thủ tục thay đổi hộ tịch, ông bà có thể nộp hồ sơ đề nghị thay đổi thông tin họ của con theo họ của cha. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dichvucongquocgia.gov.vn (theo thủ tục “Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc”) đến UBND xã nơi ông bà đang cư trú.

Sau khi cấp trích lục bổ sung, thay đổi hộ tịch, UBND xã sẽ ghi bổ sung thông tin của ông B vào bản chính giấy khai sinh của cháu C, đồng thời ghi chú thông tin thay đổi hộ tịch vào mặt sau giấy khai sinh. UBND xã sẽ gửi thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao trích lục hộ tịch đến Bộ Ngoại giao để ghi vào Sổ hộ tịch.

THÙY VÂN

Sở Tư pháp

Một số nội dung quan trọng...

(Tiếp theo trang 56)

quyền, phân cấp và tính linh hoạt, chủ động trong quản lý, điều hành của UBND các cấp, dự thảo Luật không quy định cụ thể cơ quan đầu mối thực hiện cung cấp thông tin của UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã như Điều 9 hiện hành, mà chỉ quy định chung là UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã có trách nhiệm phân công đầu mối cung cấp thông tin cho công dân.

- Các quy định về bảo đảm quốc phòng, an ninh, bình đẳng giới và chính sách dân tộc: Dự thảo Luật hoàn thiện các quy định hiện hành về việc xác định những thông tin công dân không được tiếp

cận, thông tin được tiếp cận có điều kiện. Các quy định về đa dạng hóa phương thức cung cấp thông tin cơ bản bảo đảm đồng bộ, thống nhất với các quy định pháp luật về dữ liệu. Một số quy định của Luật được rà soát, hoàn thiện (như Điều 5 về hành vi bị nghiêm cấm) để bảo đảm nguyên tắc việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức hoặc của người khác. Về bình đẳng giới và chính sách dân tộc: Theo đó, dự thảo Luật kế thừa quy định nguyên tắc “Mọi công dân

đều bình đẳng, không bị phân biệt đối xử trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin”.

Về kết cấu, bố cục dự thảo Luật: Dự thảo Luật được kết cấu gồm 04 chương, 31 điều (giảm 01 chương, 06 điều so với Luật số 104/2016/QH13). Theo Nghị quyết số 105/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình lập pháp năm 2026, dự án Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi) trình Quốc hội xem xét, thông qua tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI (tháng 4/2026).

LÊ VĂN DŨNG

Sở Tư pháp